PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẰNG GIÁC KINH

Bồ tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư hội tập và kính chia thành chương mục

Printed and donated for free distribution by **The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation** 11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415 Email: overseas@budaedu.org

Website:http://www.budaedu.org

This book is strictly for free distribution, it is not for sale.

KINH ẤN TỐNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

佛說大乘無量壽莊嚴清淨平等覺經

Bồ tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư hội tập và kính chia thành chương mục

菩薩戒弟子鄆城夏蓮居會集各譯敬分章次

NGHI THỨC TỤNG NIỆM

LƯ HƯƠNG TÁN

```
Lư hương sạ nhiệt
      0 | | 💩 | |
Pháp giới mông huân
   Chư Phật hải hội tất diêu văn
   Tùy xứ kiết tường vân
   Thành ý phương ân
0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1
Chư Phật hiện toàn thân
Ο | | οΔ| ο | ι δ|ο|
Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát
  Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát
          0 | 0 | |0 | | 0 | | 0 | | 0 | 0 | 11 olo
Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát
    0\ 00\ 0\circ\circ\circ\ 0\ 0\circ\ 0
```

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật o

(3 lần)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp, Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ, Ngã kim kiến văn đắc thọ trì, Nguyện giải Như Lai chơn thật nghĩa.



PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẮNG GIÁC KINH o

PHÁP HỘI THÁNH CHÚNG ĐỆ NHẤT:

Như thị ngã văn: Nhất thời Phật tại Vương Xá thành, Kỳ Xà Quật sơn trung, dữ đại tỳ kheo chúng, vạn nhị thiên nhân câu. Nhất thiết Đại thánh, thần thông dĩ đạt. Kỳ danh viết: Tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan đẳng, nhi vi thượng thủ. Hựu hữu Phổ Hiền Bồ

Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát, cập Hiền kiếp trung, nhất thiết Bồ Tát, giai lai tập hội.

ĐỨC TUÂN PHỔ HIỀN ĐỆ NHỊ:

Hựu Hiền Hộ đẳng thập lục Chánh Sĩ, sở vị: Thiện Tư Duy Bồ Tát, Huệ Biện Tài Bồ Tát, Quán Vô Trụ Bồ Tát, Thần Thông Hoa Bồ Tát, Quang Anh Bồ Tát, Bảo Tràng Bồ Tát, Trí Thượng Bồ Tát, Tịch Căn Bồ Tát, Tín Huệ Bồ Tát, Nguyện Huệ Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Bảo Anh Bồ Tát, Trung Trụ Bồ Tát, Chế Hành Bồ Tát, Giải Thoát Bồ Tát, nhi vi Thượng Thủ. Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức, cụ túc vô lượng

hạnh nguyện, an trụ nhất thiết công đức pháp trung. Du bộ thập phương, hành quyền phương tiện, nhập Phật pháp tạng, cứu cánh bỉ ngạn.

Nguyện ư vô lượng thế giới thành Đẳng Chánh Giác, xả Đâu Suất, giáng vương cung, khí vị xuất gia, khổ hạnh học đạo, tác tư thị hiện, thuận thế gian cố. Dĩ định huệ lực, hàng phục ma oán, đắc vi diệu pháp, thành tối Chánh Giác. Thiên nhân quy ngưỡng, thỉnh chuyển pháp luân. Thường dĩ pháp âm, giác chư thế gian, phá phiền não thành, hoại chư dục tiệm, tẩy trạc cấu ô, hiển minh thanh bạch. Điều chúng sanh, tuyên diệu lý, trữ công đức, thị phước điền. Dĩ chư pháp dược, cứu liệu tam khổ. Thăng quán đảnh giai, thọ Bồ Đề ký.

Vi giáo Bồ Tát, tác A Xà Lê, thường tập tương ưng vô biên chư hạnh, thành thục Bồ Tát, vô biên thiện căn. Vô lượng chư Phật, hàm cộng hộ niệm.

Chư Phật sát trung, giai năng thị hiện. Thí thiện huyễn sư, hiện chúng dị tướng. Ư bỉ tướng trung, thật vô khả đắc. Thử chư Bồ Tát, diệc phục như thị, thông chư pháp tánh, đạt chúng sanh tướng, cúng dường chư Phật, khai đạo quần sanh, hóa hiện kỳ thân, do như điện quang, liệt ma kiến võng, giải chư triền phược, viễn siêu Thanh Văn, Bích Chi Phật địa; nhập Không, Vô Tướng, Vô Nguyện pháp môn, thiện lập phương tiện, hiển thị tam thừa. Ư thử trung hạ, nhi hiện diệt độ. Đắc vô sanh vô diệt chư tam

ma địa, cập đắc nhất thiết đà ra ni môn, tùy thời ngộ nhập Hoa Nghiêm tam muội, cụ túc tổng trì bá thiên tam muội, trụ thâm Thiền Định, tất đổ vô lượng chư Phật. Ư nhất niệm khoảnh, biến du nhất thiết Phật độ.

Đắc Phật biện tài, trụ Phổ Hiền hạnh, thiện năng phân biệt chúng sanh ngữ ngôn, khai hóa hiển thị chân thật chi tế, siêu quá thế gian chư sở hữu pháp, tâm thường đế trụ độ thế chi đạo. Ư nhất thiết vạn vật, tùy ý tự tại. Vi chư thứ loại, tác bất thỉnh chi hữu. Thọ trì Như Lai thậm thâm pháp tạng, hộ Phật chủng tánh thường sử bất tuyệt. Hưng đại bi, mẫn hữu tình, diễn từ biện, thọ pháp nhãn, đỗ ác thú, khai thiện môn. Ư chư chúng sanh, thị nhược tự kỷ, chửng tế phụ

hà, giai độ bỉ ngạn, tất hoạch chư Phật vô lượng công đức. Trí huệ thánh minh, bất khả tư nghì. Như thị đẳng chư đại Bồ Tát, vô lượng vô biên, nhất thời lai tập. \circ

Hựu hữu tỳ kheo ni ngũ bá nhân, thanh tín sĩ thất thiên nhân, thanh tín nữ ngũ bá nhân. Dục giới thiên, Sắc giới thiên, chư Thiên Phạm chúng, tất cộng đại hội. \circ

ĐẠI GIÁO DUYÊN KHỞI ĐỆ TAM:

Nhĩ thời Thế Tôn, oai quang hách dịch, như dung kim tụ, hựu như minh kính, ảnh sướng biểu lý, hiện đại quang minh số thiên bá biến. Tôn giả A Nan tức tự tư duy:

Kim nhật Thế Tôn, sắc thân chư căn, duyệt dự thanh tịnh, quang nhan nguy nguy, bảo sát trang nghiêm, tùng tích dĩ lai, sở vị tằng kiến. Hỷ đắc chiêm ngưỡng, sanh hy hữu tâm, tức tùng tọa khởi, thiên đản hữu kiên, trường quỳ hiệp chưởng, nhi bạch Phật ngôn:

Thế Tôn kim nhật nhập đại tịch định, trụ kỳ đặc pháp, trụ chư Phật sở trụ, đạo sư chi hạnh, tối thắng chi đạo. Khứ lai hiện tại Phật Phật tương niệm. Vi niệm quá khứ vị lai chư Phật da. Vi niệm hiện tại tha phương chư Phật da. Hà cố oai thần hiển diệu, quang thụy thù diệu nãi nhĩ, nguyện vi tuyên thuyết.

Ư thị Thế Tôn cáo A Nan ngôn: "Thiện tai, thiện tai! Nhữ vị ai mẫn lợi lạc chư chúng sanh cố, năng vấn như thị vi diệu chi nghĩa. Nhữ kim tư vấn, thắng ư cúng dường nhất thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật. Bố thí lũy kiếp, chư Thiên nhân dân, quyên phi nhuyễn động chi loại, công đức bá thiên vạn bội. Hà dĩ cố? Đương lai chư Thiên nhân dân, nhất thiết hàm linh, giai nhân nhữ vấn nhi đắc độ thoát cố.

A Nan! Như Lai dĩ vô tận đại bi, căng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng ư thế, quang xiển đạo giáo, dục chửng quần manh, huệ dĩ chân thật chi lợi, nan trị nan kiến, như Ưu Đàm hoa, hy hữu xuất hiện. Nhữ kim sở vấn, đa sở nhiệu ích.

A Nan! Đương tri Như Lai Chánh Giác, kỳ trí nan lượng, vô hữu chướng ngại, năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp, thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm. Sở dĩ giả hà? Như Lai định huệ, cứu sướng vô cực. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tối thắng tự tại cố. A Nan đế thính, thiện tư niệm chi, ngô đương vị nhữ, phân biệt giải thuyết".

PHÁP TẠNG NHÂN ĐỊA ĐỆ TỨ:

Phật cáo A Nan: "Quá khứ vô lượng, bất khả tư nghị, vô ương số kiếp, hữu Phật xuất thế, danh Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu,

Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, tại thế giáo thọ, tứ thập nhị kiếp. Thời vị chư Thiên, cập thế nhân dân, thuyết kinh giảng đạo.

Hữu đại quốc chủ, danh Thế Nhiêu Vương, văn Phật thuyết pháp, hoan hỷ khai giải, tầm phát vô thượng chân chánh đạo ý, khí quốc quyên vương, hành tác sa môn, hiệu viết Pháp Tạng. Tu Bồ Tát đạo, cao tài dũng triết, dữ thế siêu dị, tín giải minh ký, tất giai đệ nhất. Hựu hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực, tăng thượng kỳ tâm, kiên cố bất động. Tu hành tinh tấn, vô năng du giả. Vãng nghệ Phật sở, đảnh lễ trường quỳ, hướng Phật hiệp chưởng, tức dĩ già tha tán Phật, phát quảng đại nguyện. Tụng viết:

Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm
Nhất thiết thế gian vô hữu đẳng
Quang minh vô lượng chiếu thập
phương
Nhật nguyệt hỏa châu giai nặc diệu.
Thế tôn năng diễn nhất âm thinh
Hữu tình các các tùy loại giải.
Hựu năng hiện nhất diệu sắc thân

Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến. Nguyện ngã đắc Phật thanh tịnh thinh Pháp âm phổ cập vô biên giới Tuyên dương Giới, Định, Tinh Tấn môn

Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.
Trí huệ quảng đại thâm như hải
Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao
Siêu quá vô biên ác thú môn
Tốc đáo Bồ Đề cứu cánh ngạn
Vô minh, tham, sân giai vĩnh vô

Hoặc tân quá vong tam muôi lực. Diệc như quá khứ vô lượng Phật Vi bỉ quần sanh đại Đạo sư Năng cứu nhất thiết chư thế gian Sanh lão bệnh tử chúng khổ não. Thường hành bố thí, cập giới, nhẫn Tinh tấn, định, huệ, lục Ba La Vị độ hữu tình linh đắc độ Dĩ độ chi giả sử thành Phật Giả linh cúng dường hằng sa Thánh Bất như kiên dũng cầu Chánh Giác. Nguyện đương an trụ tam ma địa Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết

Cảm đắc quảng đại thanh tịnh cư Thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân.

Luân hồi chư thú chúng sanh loại Tốc sanh ngã sát thọ an lạc Thường vận từ tâm bạt hữu tình Độ tận vô biên khổ chúng sanh.
Ngã hành quyết định kiên cố lực
Duy Phật thánh trí năng chứng tri
Túng sử thân chỉ chư khổ trung
Như thị nguyện tâm vĩnh bất thoái.

CHÍ TÂM TINH TẤN ĐỆ NGŨ:

Pháp Tạng tỳ kheo, thuyết thử kệ dĩ, nhi bạch Phật ngôn: "Ngã kim vị Bồ Tát đạo, dĩ phát Vô Thượng Chánh Giác chi tâm, thủ nguyện tác Phật, tất linh như Phật. Nguyện Phật vị ngã, quảng tuyên kinh pháp, ngã đương phụng trì, như pháp tu hành. Bạt chư cần khổ, sanh tử căn bổn, tốc thành Vô Thượng Chánh Đẳng

Chánh Giác. Dục linh ngã tác Phật thời, trí huệ quang minh, sở cư quốc độ, giáo thọ danh tự, giai văn thập phương. Chư Thiên Nhân dân, cập quyên nhuyễn loại, lai sanh ngã quốc, tất tác Bồ Tát. Ngã lập thị nguyện, đô thắng vô số, chư Phật quốc giả, ninh khả đắc phủ?"

Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tức vị Pháp Tạng, nhi thuyết kinh ngôn: "Thí như đại hải, nhất nhân đấu lượng, kinh lịch kiếp số, thượng khả cùng để. Nhân hữu chí tâm cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc. Nhữ tự tư duy, tu hà phương tiện, nhi năng thành tựu, Phật sát trang nghiêm. Như sở tu hành, nhữ tự đương tri,

thanh tịnh Phật quốc, nhữ ưng tự nhiếp."

Pháp Tạng bạch ngôn: "Tư nghĩa hoành thâm, phi ngã cảnh giới. Duy nguyện Như Lai, Ứng Chánh Biến Tri, quảng diễn chư Phật, vô lượng diệu sát. Nhược ngã đắc văn, như thị đẳng pháp, tư duy tu tập, thệ mãn sở nguyện."

Thế Gian Tự Tại Vương Phật tri kỳ cao minh, chí nguyện thâm quảng, tức vị tuyên thuyết, nhị bá nhất thập ức, chư Phật sát độ. Công đức nghiêm tịnh, quảng đại viên mãn chi tướng, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ chi. Thuyết thị pháp thời, kinh thiên ức tuế.

Nhĩ thời Pháp Tạng, văn Phật sở thuyết, giai tất đổ kiến, khởi phát vô

thượng thù thắng chi nguyện. Ư bỉ Thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh. Tiện nhất kỳ tâm, tuyển trạch sở dục, kết đắc đại nguyện. Tinh cần cầu sách, cung thận bảo trì. Tu tập công đức, mãn túc ngũ kiếp. Ư bỉ nhị thập nhất câu chi Phật độ, công đức trang nghiêm chi sự, minh liễu thông đạt, như nhất Phật sát. Sở nhiếp Phật quốc, siêu quá ư bỉ. Ký nhiếp thọ dĩ, phục nghệ Thế Tự Tại Vương Như Lai sở, khể thủ lễ túc, nhiễu Phật tam táp, hiệp chưởng nhi trụ, bạch ngôn: "Thế Tôn, ngã dĩ thành tựu, trang nghiêm Phật độ, thanh tịnh chi hạnh."

Phật ngôn: "Thiện tai! Kim chánh thị thời, nhữ ưng cụ thuyết, linh chúng hoan hỷ. Diệc linh đại

chúng, văn thị pháp dĩ, đắc đại thiện lợi, năng ư Phật sát, tu tập nhiếp thọ, mãn túc vô lượng đại nguyện."

PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN ĐỆ LỤC:

Pháp Tạng bạch ngôn: Duy nguyện Thế Tôn, đại từ thính sát.

Ngã nhược chứng đắc, Vô Thượng Bồ Đề, thành Chánh Giác dĩ. Sở cư Phật sát, cụ túc vô lượng, bất khả tư nghì, công đức trang nghiêm. Vô hữu địa ngục, ngạ quỹ, cầm thú, quyên phi, nhuyễn động chi loại. Sở hữu nhất thiết chúng sanh, dĩ cập Diễm Ma La giới, tam ác đạo trung, lai sanh ngã sát, thọ ngã pháp hóa, tất thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam

Bồ Đề, bất phục cánh đọa ác thú. Đắc thị nguyện, nãi tác Phật. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Vô Thượng Chánh Giác. (1. Quốc vô ác đạo nguyện - 2. Bất đọa ác thú nguyện).

Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát, giai cụ tử ma chân kim sắc thân. Tam thập nhị chủng, đại trượng phu tướng, đoan chánh tịnh khiết, tất đồng nhất loại. Nhược hình mạo sai biệt, hữu hảo xú giả, bất thủ Chánh Giác. (3. Thân tất kim sắc nguyện - 4. Tam thập nhị tướng nguyện - 5. Thân vô sai biệt nguyện).

Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, tự tri vô lượng kiếp thời túc mạng, sở tác thiện ác. Giai năng đỗng thị, triệt thính, tri thập phương khứ lai, hiện tại chi sự.

Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác. (6. Túc mạng thông nguyện - 7. Thiên nhãn thông nguyện - 8. Thiên nhĩ thông nguyện).

Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc tha tâm trí thông. Nhược bất tất tri, ức na do tha bá thiên Phật sát, chúng sanh tâm niệm giả, bất thủ Chánh Giác. (9. Tha tâm thông nguyện).

Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc thần thông tự tại, Ba La Mật Đa. Ư nhất niệm khoảnh, bất năng siêu quá, ức na do tha bá thiên Phật sát, châu biến tuần lịch, cúng dường chư Phật giả, bất thủ Chánh Giác. (10.Thần túc thông nguyện - 11. Biến cúng chư Phật nguyện).

Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn tịch tĩnh. Nhược bất

quyết định, thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn giả, bất thủ Chánh Giác. (12. Định thành Chánh Giác nguyện).

Ngã tác Phật thời, quang minh vô lượng, phổ chiếu thập phương, tuyệt thắng chư Phật, thắng ư nhật nguyệt chi minh, thiên vạn ức bội. Nhược hữu chúng sanh, kiến ngã quang minh, chiếu xúc kỳ thân, mạc bất an lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (13. Quang minh vô lượng nguyện - 14. Xúc quang an lạc nguyện).

Ngã tác Phật thời, thọ mạng vô lượng. Quốc trung Thanh Văn, Thiên Nhân vô số, thọ mạng diệc giai vô lượng. Giả linh tam thiên đại thiên thế giới chúng sanh, tất thành Duyên

Giác, ư bá thiên kiếp, tất cộng kế giảo, nhược năng tri kỳ lượng số giả, bất thủ Chánh Giác. (15. Thọ mạng vô lượng nguyện - 16. Thanh Văn vô số nguyện).

Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, vô lượng sát trung, vô số chư Phật, nhược bất cộng xưng thán ngã danh, thuyết ngã công đức, quốc độ chi thiện giả, bất thủ Chánh Giác. (17. Chư Phật xưng tán nguyện).

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ Chánh Giác. Duy trừ ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp. (18. Thập niệm tất sanh nguyện).

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát

Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái. Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc. Nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn. Lâm thọ chung thời, ngã dữ chư Bồ Tát chúng, nghinh hiện kỳ tiền, kinh tu du gian, tức sanh ngã sát, tác A Duy Việt Trí Bồ Tát. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác. (19. Văn danh phát tâm nguyện – 20. Lâm chung tiếp dẫn nguyện).

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, phát Bồ Đề tâm, kiên cố bất thoái. Thực chúng đức bổn, chí tâm hồi hướng, dục sanh Cực Lạc, vô bất toại giả. Nhược hữu túc ác, văn ngã danh tự, tức tự hối quá, vi đạo tác thiện, tiện trì kinh giới, nguyện sanh

ngã sát, mạng chung bất phục, cánh tam ác đạo, tức sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (21. Hối quá đắc sanh nguyện).

Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ. Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm, yếm hoạn nữ thân, nguyện sanh ngã quốc, mạng chung tức hóa nam tử, lai ngã sát độ. Thập phương thế giới, chư chúng sanh loại, sanh ngã quốc giả, giai ư thất bảo trì, Liên hoa trung hóa sanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (22. Quốc vô nữ nhân nguyện - 23. Yểm nữ chuyển nam nguyện - 24. Liên hoa hóa sanh nguyện).

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh tự, hoan hỷ tín nhạo, lễ bái quy mạng. Dĩ thanh tịnh tâm, tu Bồ Tát hạnh. Chư Thiên

thế nhân, mạc bất trí kính. Nhược văn ngã danh, thọ chung chi hậu, sanh tôn quý gia, chư căn vô khuyết. Thường tu thù thắng phạm hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (25. Thiên Nhân lễ kính nguyện - 26. Văn danh đắc phước nguyện - 27. Tu thù thắng hạnh nguyện).

Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất thiện danh. Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đồng nhất tâm, trụ ư định tụ, vĩnh ly nhiệt não, tâm đắc thanh lương. Sở thọ khoái lạc, do như Lậu Tận tỳ kheo. Nhược khởi tưởng niệm, tham kế thân giả, bất thủ Chánh Giác. (28. Quốc vô bất thiện nguyện - 29. Trụ Chánh định tụ nguyện - 30.Lạc như Lậu tận nguyện - 31. Bất tham kế thân nguyện).

Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, thiện căn vô lượng, giai đắc Kim

Cang Na La Diên thân, kiên cố chi lực. Thân đảnh giai hữu, quang minh chiếu diệu. Thành tựu nhất thiết trí huệ, hoạch đắc vô biên biện tài, thiện đàm chư pháp bí yếu, thuyết kinh hành đạo, ngữ như chung thanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (32. Na la diên thân nguyện - 33. Quang minh huệ biện nguyện - 34. Thiện đàm pháp yếu nguyện).

Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, cứu cánh tất chí, Nhất Sanh Bổ Xứ. Trừ kỳ bổn nguyện, vị chúng sanh cố, bị hoằng thệ khải, giáo hóa nhất thiết hữu tình, giai phát tín tâm, tu Bồ Đề hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh tha phương thế giới, vĩnh ly ác thú, hoặc nhạo thuyết pháp, hoặc nhạo thính

pháp, hoặc hiện Thần Túc, tùy ý tu tập, vô bất viên mãn. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (35. Nhất sanh bổ xứ nguyện - 36. Giáo hóa tùy ý nguyện).

Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, sở tu ẩm thực, y phục, chủng chủng cúng cụ, tùy ý tức chí, vô bất mãn nguyện. Thập phương chư Phật, ứng niệm thọ kỳ cúng dường. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (37. Y thực tự chí nguyện - 38. Ứng niệm thọ cúng nguyện).

Ngã tác Phật thời, quốc trung vạn vật, nghiêm tịnh, quang lệ, hình sắc thù đặc, cùng vi cực diệu, vô năng xứng lượng. Kỳ chư chúng sanh, tuy cụ Thiên nhãn, hữu năng biện kỳ hình sắc, quang tướng, danh số, cập tổng tuyên thuyết giả, bất thủ Chánh Giác. (39. Trang nghiêm vô tận nguyện).

Ngã tác Phật thời, quốc trung vô lượng sắc thụ, cao hoặc bá thiên do tuần, đạo tràng thụ cao, tứ bá vạn lý. Chư Bồ Tát trung, tuy hữu thiện căn liệt giả, diệc năng liễu tri. Dục kiến chư Phật, tịnh quốc trang nghiêm, tất ư bảo thụ gian kiến, do như minh kính, đổ kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (40. Vô lượng sắc thụ nguyện - 41. Thụ hiện Phật sát nguyện).

Ngã tác Phật thời, sở cư Phật sát, quảng bác nghiêm tịnh, quang oánh như kính, triệt chiếu thập phương, vô lượng vô số, bất khả tư nghì, chư Phật thế giới. Chúng sanh đổ giả, sanh hy hữu tâm. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (42. Triệt chiếu thập phương nguyện).

Ngã tác Phật thời, hạ tùng địa tế, thượng chí hư không, cung điện, lâu quán, trì lưu, hoa thụ, quốc độ sở hữu, nhất thiết vạn vật, giai dĩ vô lượng, bảo hương hiệp thành. Kỳ hương phổ huân, thập phương thế giới. Chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (43. Bảo hương Phổ huân nguyện).

Ngã tác Phật thời, thập phương Phật sát chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh dĩ, giai tất đãi đắc, thanh tịnh, giải thoát, Phổ Đẳng tam muội, chư thâm tổng trì, trụ tam ma địa, chí ư thành Phật. Định trung thường cúng, vô lượng vô biên, nhất thiết chư Phật, bất thất Định ý. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (44. Phổ đẳng Tam muội nguyện - 45. Định trung cúng Phật nguyện).

Ngã tác Phật thời, tha phương thế giới, chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh giả, chứng ly sanh pháp, hoạch đà ra ni, thanh tịnh hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ. Tu Bồ Tát hạnh, cụ túc đức bổn. Ứng thời bất hoạch, nhất nhị tam nhẫn. Ư chư Phật pháp, bất năng hiện chứng, Bất Thoái Chuyển giả, bất thủ Chánh Giác. (46. Hoạch Đà ra ni nguyện - 47. Văn danh đắc nhẫn nguyện - 48. Hiện chứng bất thối nguyện).

TẤT THÀNH CHÁNH GIÁC ĐỆ THẤT:

Phật cáo A Nan: Nhĩ thời Pháp Tạng tỳ kheo thuyết thử nguyện dĩ. Dĩ kệ tụng viết: Ngã kiến siêu thế chí Tất chí vô thượng đạo Tư nguyện bất mãn túc, Thệ bất thành Đẳng Giác. Phục vi đại thí chủ Phổ tế chư cùng khổ Linh bỉ chư quần sanh, Trường dạ vô ưu não. Xuất sanh chúng thiện căn Thành tựu Bồ Đề quả, Ngã nhược thành Chánh Giác Lập danh Vô Lượng Thọ Chúng sanh văn thử hiệu, Câu lai ngã sát trung, Như Phật kim sắc thân, Diệu tướng tất viên mãn. Diệc dĩ đại bi tâm, Lợi ích chư quần phẩm, Ly dục thâm chánh niệm,

Tịnh huệ tu phạm hạnh. Nguyện ngã trí huệ quang, Phổ chiếu thập phương sát, Tiêu trừ tam cấu minh, Minh tế chúng ách nạn. Tất xả tam đồ khổ Diệt chư phiền não ám Khai bỉ trí huệ nhãn Hoạch đắc quang minh thân. Bế tắc chư ác đạo Thông đạt thiện thú môn Vị chúng khai Pháp tạng Quảng thí công đức bảo. Như Phật vô ngại trí, Sở hành từ mẫn hạnh, Thường tác Thiên nhân sư Đắc vi tam giới hùng Thuyết pháp sư tử hống Quảng độ chư hữu tình

Viên mãn tích sở nguyện Nhất thiết giai thành Phật. Tư nguyện nhược khắc quả Đại thiên ứng cảm động Hư không chư thiên thần Đương vũ trân diệu hoa.

Phật cáo A Nan: "Pháp Tạng tỳ kheo thuyết thử tụng dĩ, ứng thời phổ địa lục chủng chấn động, thiên vũ diệu hoa, dĩ tán kỳ thượng, tự nhiên âm nhạc, không trung tán ngôn, quyết định tất thành Vô Thượng Chánh Giác."

TÍCH CÔNG LŨY ĐỨC ĐỆ BÁT:

A Nan! Pháp Tạng tỳ kheo, ư Thế Tự Tại Vương Như Lai tiền, cập chư Thiên Nhân, đại chúng chi trung, phát tư hoằng thệ nguyện dĩ. Trụ chân thật huệ, dũng mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí, trang nghiêm diệu độ. Sở tu Phật quốc, khai khuyếch quảng đại, siêu thắng độc diệu, kiến lập thường nhiên, vô suy vô biến.

Ư vô lượng kiếp, tích thực đức hạnh. Bất khởi tham sân, si dục chư tưởng, bất trước sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, đản nhạo ức niệm, quá khứ chư Phật, sở tu thiện căn. Hành tịch tĩnh hạnh, viễn ly hư vọng. Y chân đế môn, thực chúng đức bổn. Bất kế chúng khổ, thiểu dục tri túc, chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh. Chí nguyện vô quyện, nhẫn lực thành tựu. Ư chư hữu tình, thường hoài từ nhẫn,

hòa nhan ái ngữ, khuyến dụ sách tấn. Cung kính Tam bảo, phụng sự sư trưởng, vô hữu hư ngụy, siểm khúc chi tâm. Trang nghiêm chúng hạnh, quỹ phạm cụ túc. Quán pháp như hóa, tam muội thường tịch. Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá, thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi, thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm. Sở hữu quốc thành, tụ lạc, quyến thuộc, trân bảo, đô vô sở trước. Hằng dĩ bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ, lục độ chi hạnh. Giáo hóa an lập chúng sanh, trụ ư vô thượng chân chánh chi đao.

Do thành như thị, chư thiện căn cố, sở sanh chi xứ, vô lượng bảo tạng, tự nhiên phát ứng. Hoặc vi trưởng giả cư sĩ, hào tánh tôn quý. Hoặc vi Sát

lợi Quốc vương, Chuyển Luân thánh đế. Hoặc vi Lục Dục thiên chủ, nãi chí Phạm Vương. Ư chư Phật sở, tôn trọng cúng dường, vị tằng gián đoạn. Như thị công đức, thuyết bất năng tận.

Thân khẩu thường xuất, vô lượng diệu hương, do như chiến đàn, ưu bát la hoa, kỳ hương phổ huân, vô lượng thế giới. Tùy sở sanh xứ, sắc tướng đoan nghiêm, tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tất giai cụ túc. Thủ trung thường xuất, vô tận chi bảo, trang nghiêm chi cụ. Nhất thiết sở tu, tối thượng chi vật, lợi lạc hữu tình. Do thi nhân duyên, năng linh vô lượng chúng sanh, giai phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.

VIÊN MÃN THÀNH TỰU ĐỆ CỬU:

Phật cáo A Nan: "Pháp Tạng tỳ kheo, tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức, vô lượng vô biên. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại, phi thị ngữ ngôn phân biệt, chi sở năng tri. Sở phát thệ nguyện, viên mãn thành tựu, như thật an trụ, cụ túc trang nghiêm, oai đức quảng đại, thanh tịnh Phật độ."

A Nan văn Phật sở thuyết, bạch Thế Tôn ngôn: "Pháp Tạng Bồ Tát, thành Bồ Đề giả, vi thị quá khứ Phật da? Vị lai Phật da? Vi kim hiện tại, tha phương thế giới da?"

Thế Tôn cáo ngôn: "Bỉ Phật Như Lai, lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh vô diệt, phi quá hiện vị lai. Đản dĩ thù nguyện độ sanh, hiện tại Tây phương, khứ Diêm Phù Đề, bá thiên câu chi na do tha Phật sát, hữu thế giới danh viết Cực Lạc. Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Mi Đà, thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp. Kim hiện tại thuyết pháp, hữu vô lượng vô số Bồ Tát, Thanh Văn chi chúng, cung kính vi nhiễu."

GIAI NGUYỆN TÁC PHẬT ĐÊ THẬP:

Phật thuyết A Mi Đà Phật, vi Bồ Tát cầu đắc thị nguyện thời. A Xà Vương tử, dữ ngũ bá đại trưởng giả, văn chi giai đại hoan hỷ. Các trì nhất kim hoa cái, câu đáo Phật tiền tác lễ. Dĩ hoa cái thượng Phật dĩ, khước tọa

nhất diện thính kinh, tâm trung nguyện ngôn: "Linh ngã đẳng tác Phật thời, giai như A Mi Đà Phật."

Phật tức tri chi, cáo chư tỳ kheo: "Thị Vương tử đẳng, hậu đương tác Phật. Bỉ ư tiền thế, trụ Bồ Tát đạo, vô số kiếp lai, cúng dường tứ bá ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bỉ đẳng vi ngã đệ tử, kim cúng dường ngã, phục tương trị dã." Thời chư tỳ kheo, văn Phật ngôn giả, mạc bất đại chi hoan hỷ.

QUỐC GIỚI NGHIÊM TỊNH ĐỆ THẬP NHẤT:

Phật ngữ A Nan: "Bỉ Cực Lạc giới, vô lượng công đức, cụ túc trang nghiêm. Vĩnh vô chúng khổ, chư nạn

ác thú, ma não chi danh. Diệc vô tứ thời, hàn, thử, vũ, minh chi dị. Phục vô đại tiểu giang hải, khâu lăng, khanh khảm, kinh, cức, sa, lịch, Thiết Vi, Tu Di, thổ thạch đẳng sơn. Duy dĩ tự nhiên thất bảo, hoàng kim vi địa, khoáng quảng bình chánh, bất khả hạn cực, vi diệu kỳ lệ, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương, nhất thiết thế giới".

A Nan văn dĩ, bạch Thế Tôn ngôn: "Nhược bỉ quốc độ, vô Tu Di sơn, kỳ Tứ Thiên Vương thiên, cập Đao Lợi thiên, y hà nhi trụ?"

Phật cáo A Nan: "Dạ Ma, Đâu Suất, nãi chí Sắc, Vô Sắc giới, nhất thiết chư Thiên, y hà nhi trụ?"

A Nan bạch ngôn: "Bất khả tư nghị nghiệp lực sở trí."

Phật ngữ A Nan: "Bất tư nghị nghiệp, nhữ khả tri da? Nhữ thân quả báo, bất khả tư nghị, chúng sanh nghiệp báo, diệc bất khả tư nghị, chúng sanh thiện căn, bất khả tư nghị. Chư Phật thánh lực, chư Phật thế giới, diệc bất khả tư nghị. Kỳ quốc chúng sanh, công đức thiện lực, trụ hạnh nghiệp địa, cập Phật thần lực, cố năng nhĩ nhỉ."

A Nan bạch ngôn: "Nghiệp nhân quả báo, bất khả tư nghị. Ngã ư thử pháp, thật vô sở hoặc, đản vị tương lai chúng sanh, phá trừ nghi võng, cố phát tư vấn."

QUANG MINH BIẾN CHIẾU ĐỆ THẬP NHỊ:

Phât cáo A Nan: A Mi Đà Phât, oai thần quang minh, tối tôn đệ nhất. Thập phương chư Phật, sở bất năng cập, biến chiếu Đông phương, Hằng sa Phật sát. Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ, diệc phục như thị. Nhược hóa đảnh thượng viên quang, hoặc nhất, nhị, tam, tứ do tuần, hoặc bá thiên vạn ức do tuần. Chư Phật quang minh, hoặc chiếu nhất, nhị Phật sát, hoặc chiếu bá thiên Phật sát. Duy A Mi Đà Phật, quang minh phổ chiếu, vô lượng vô biên, vô số Phật sát. Chư Phật quang minh, sở chiếu viễn cận, bổn kỳ tiền thế cầu đạo, sở nguyện công đức, đại tiểu bất

đồng. Chí tác Phật thời, các tự đắc chi, tự tại sở tác, bất vi dự kế. A Mi Đà Phật, quang minh thiện hảo, thắng ư nhật nguyệt chi minh, thiên ức vạn bội, quang trung cực tôn, Phật trung chi vương.

Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật, diệc hiệu Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, diệc hiệu Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghị Quang.

Như thị quang minh, phổ chiếu thập phương, nhất thiết thế giới. Kỳ hữu chúng sanh, ngộ tư quang giả, cấu diệt, thiện sanh, thân ý nhu nhuyễn.

Nhược tại tam đồ, cực khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giai đắc hưu tức, mạng chung giai đắc giải thoát. Nhược hữu chúng sanh, văn kỳ quang minh, oai thần, công đức, nhật dạ xưng thuyết, chí tâm bất đoạn, tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc.

THỌ CHÚNG VÔ LƯỢNG ĐỆ THẬP TAM:

Phật ngữ A Nan: "Vô Lượng Thọ Phật, thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kế. Hựu hữu vô số, Thanh Văn chi chúng, thần trí đỗng đạt, oai lực tự tại, năng ư chưởng trung, trì nhất thiết thế giới. Ngã đệ tử trung, Đại Mục Kiền Liên, thần thông đệ nhất. Tam thiên đại thiên thế giới, sỡ hữu

nhất thiết tinh tú, chúng sanh, ư nhất trú dạ, tất tri kỳ số.

Giả sử thập phương chúng sanh, tất thành Duyên Giác, nhất nhất Duyên Giác, thọ vạn ức tuế, thần thông giai như Đại Mục Kiền Liên, tận kỳ thọ mạng, kiệt kỳ trí lực, tất cộng suy toán, bỉ Phật hội trung, Thanh Văn chi số, thiên vạn phần trung, bất cập nhất phần. Thí như đại hải, thâm quảng vô biên, thiết thủ nhất mao, tích vi bá phần, toái như vi trần. Dĩ nhất mao trần, triệm hải nhất trích, thử mao trần thủy, tỷ hải thuc đa?"

A Nan! Bỉ Mục Kiền Liên đẳng sở tri số giả, như mao trần thủy, sở vị tri giả, như đại hải thủy. Bỉ Phật thọ lượng, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn, Thiên Nhân, thọ lượng diệc nhĩ, phi dĩ toán kế, thí dụ chi sở năng tri.

BẢO THỤ BIẾN QUỐC ĐỆ THẬP TỬ:

Bỉ Như Lai quốc, đa chư bảo thụ, hoặc thuần kim thụ, thuần bạch ngân thụ, lưu ly thụ, thủy tinh thụ, hổ phách thụ, mỹ ngọc thụ, mã não thụ. Duy nhất bảo thành, bất tạp dư bảo. Hoặc hữu nhị bảo, tam bảo, nãi chí thất bảo, chuyển cộng hợp thành. Căn, hành, chi, cán, thử bảo sở thành, hoa, diệp, quả thật, tha bảo hóa tác. Hoặc hữu bảo thụ, hoàng kim vi căn, bạch ngân vi thân, lưu ly vi chi, thủy tinh vi sao, hổ phách vi diệp, mỹ ngọc vi hoa, mã não vi quả. Kỳ dư chư thụ,

phục hữu thất bảo, hỗ vi căn, cán, chi, diệp, hoa, quả, chủng chủng cộng thành. Các tự dị hàng, hàng hàng tương trị, hành hành tương vọng, chi diệp tương hướng, hoa thật tương đương, vinh sắc quang diệu, bất khả thắng thị. Thanh phong thời phát, xuất ngũ âm thanh, vi diệu cung thương, tự nhiên tương hòa. Thị chư bảo thụ, châu biến kỳ quốc.

BÔ ĐỀ ĐẠO TRÀNG ĐỆ THẬP NGŨ:

Hựu kỳ đạo tràng, hữu Bồ Đề thụ, cao tứ bá vạn lý, kỳ bổn châu vi, ngũ thiên do tuần, chi diệp tứ bố, nhị thập vạn lý. Nhất thiết chúng bảo, tự nhiên hiệp thành, hoa quả phu vinh,

quang huy biến chiếu. Phục hữu hồng, lục, thanh, bạch, chư ma ni bảo, chúng bảo chi vương, dĩ vi anh lạc. Vân tụ bảo tỏa, sức chư bảo trụ. Kim châu linh đạc, châu táp điều gian. Trân diệu bảo võng, la phú kỳ thượng. Bá thiên vạn sắc, hỗ tương ánh sức, vô lượng quang viêm, chiếu diệu vô cực. Nhất thiết trang nghiêm, tùy ứng nhi hiện.

Vi phong từ động, xuy chư chi diệp, diễn xuất vô lượng, diệu pháp âm thanh. Kỳ thanh lưu bố, biến chư Phật quốc. Thanh sướng ai lượng, vi diệu hòa nhã, thập phương thế giới, âm thanh chi trung, tối vi đệ nhất.

Nhược hữu chúng sanh, đổ Bồ Đề thụ, văn thanh, khứu hương, thưởng kỳ quả vị, xúc kỳ quang ảnh, niệm thụ công đức, giai đắc lục căn thanh triệt, vô chư não hoạn, trụ bất thoái chuyển, chí thành Phật đạo. Phục do kiến bỉ thụ cố, hoạch tam chủng nhẫn: nhất Âm Hưởng Nhẫn, nhị Nhu Thuận Nhẫn, tam giả Vô Sanh Pháp Nhẫn.

Phật cáo A Nan: "Như thị Phật sát, hoa quả thụ mộc, dữ chư chúng sanh, nhi tác Phật sự. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật, oai thần lực cố, bổn nguyện lực cố, mãn túc nguyện cố, minh liễu, kiên cố, cứu cánh nguyện cố."

ĐƯỜNG XÁ LÂU QUÁN ĐỆ THẬP LỤC:

Hựu Vô Lượng Thọ Phật, giảng đường tinh xá, lâu quán lan thuẩn, diệc giai thất bảo, tự nhiên hóa thành. Phục hữu bạch châu, ma ni dĩ vi giao lạc, minh diệu vô tỷ. Chư Bồ Tát chúng, sở cư cung điện, diệc phục như thị. Trung hữu tại địa giảng kinh, tụng kinh giả, hữu tại địa thọ kinh, thính kinh giả. Hữu tại địa kinh hành giả, tư đạo cập tọa thiền giả. Hữu tại hư không giảng, tụng, thọ thính giả, kinh hành, tư đạo, cập tọa thiền giả. Hoặc đắc Tu Đà Hoàn, hoặc đắc Tư Đà Hàm, hoặc đắc A Na Hàm, A La Hán. Vị đắc A Duy Việt Trí giả, tắc đắc A Duy Việt Trí. Các tự niệm đạo,

thuyết đạo, hành đạo, mạc bất hoan hỷ.

TUYỀN TRÌ CÔNG ĐỨC ĐỆ THẬP THẤT:

Hựu kỳ giảng đường tả hữu, tuyền trì giao lưu. Tung quảng thâm thiển, giai các nhất đẳng. Hoặc thập do tuần, nhị thập do tuần, nãi chí bá thiên do tuần. Trạm nhiên hương khiết, cụ bát công đức. Ngạn biên vô số, chiên đàn hương thụ, cát tường quả thụ. Hoa quả hằng phương, quang minh chiếu diệu, tu điều, mật diệp, giao phú ư trì, xuất chủng chủng hương, thế vô năng dụ. Tùy phong tán phức, duyên thủy lưu phân. Hựu phục trì sức thất bảo, địa bố kim sa. Ưu Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Mâu Đầu hoa, Phân Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mậu, di phú thủy thượng.

Nhược bỉ chúng sanh, quá dục thử thủy, dục chí túc giả, dục chí tất giả, dục chí yêu dịch, dục chí cảnh giả, hoặc duc quán thân, hoặc duc lãnh giả, ôn giả, cấp lưu giả, hoãn lưu giả, kỳ thủy nhất nhất, tùy chúng sanh ý, khai thần duyệt thể, tịnh nhược vô hình. Bảo sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu. Vi lan từ hồi, chuyển tương quán chú. Ba dương vô lương vi diệu âm thanh, hoặc văn Phật Pháp Tăng thanh, Ba La Mật thanh, chỉ tức tịch tĩnh thanh, vô sanh vô diệt thanh, thập lực vô úy thanh, hoặc văn vô tánh vô tác vô ngã thanh, đại từ đại bi

hỷ xả thanh, cam lộ quán đảnh thọ vị thanh.

Đắc văn như thị, chủng chủng thanh dĩ, kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thục thiện căn. Tùy kỳ sở văn, dữ pháp tương ưng. Kỳ nguyện văn giả, triếp độc văn chi, sở bất dục văn, liễu vô sở văn, vĩnh bất thoái ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm. Thập phương thế giới, chư vãng sanh giả, giai ư thất bảo trì Liên hoa trung, tự nhiên hóa sanh, tất thọ thanh hư chi thân, vô cực chi thể. Bất văn tam đồ ác não, khổ nạn chi danh, thượng vô giả thiết, hà huống thật khổ. Đản hữu tự nhiên, khoái lạc chi âm. Thị cố bỉ quốc, danh vi Cực Lạc.

SIÊU THẾ HY HỮU ĐỆ THẬP BÁT:

Bỉ Cực Lạc quốc, sở hữu chúng sanh, dung sắc vi diệu, siêu thế hy hữu, hàm đồng nhất loại, vô sai biệt tướng. Đản nhân thuận dư phương tục, cố hữu Thiên Nhân chi danh.

Phật cáo A Nan: "Thí như thế gian, bần khổ khất nhân, tại đế vương biên, diện mạo hình trạng, ninh khả loại hồ? Đế vương nhược tỷ, Chuyển Luân thánh vương, tắc vi bỉ lậu, do bỉ khất nhân, tại đế vương biên dã. Chuyển Luân thánh vương, oai tướng đệ nhất, tỷ chi Đao Lợi thiên vương, hựu phục xú liệt. Giả linh Đế Thích, tỷ Đệ Lục Thiên, tuy bá thiên bội, bất tương loại dã. Đệ Lục thiên vương,

nhược tỷ Cực Lạc quốc trung, Bồ Tát, Thanh Văn, quang nhan dung sắc, tuy vạn ức bội, bất tương cập đãi.

Sở xử cung điện, y phục ẩm thực, do như Tha Hóa Tự Tại thiên vương. Chí ư oai đức, giai vị thần thông biến hóa, nhất thiết thiên nhân, bất khả vi tỷ, bá thiên vạn ức, bất khả kế bội.

A Nan ưng tri! Vô Lượng Thọ Phật, Cực Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghị.

THỌ DỤNG CỤ TÚC ĐỆ THẬP CỬU:

Phục thứ Cực Lạc thế giới, sở hữu chúng sanh, hoặc dĩ sanh, hoặc hiện sanh, hoặc đương sanh, giai đắc như thị, chư diệu sắc thân. Hình mạo

đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ minh liễu, thần thông tự tại. Thọ dụng chủng chủng, nhất thiết phong túc, cung điện, phục sức, hương hoa, phan cái, trang nghiêm chi cụ, tùy ý sở tu, tất giai như niệm.

Nhược dục thực thời, thất bảo bát khí, tự nhiên tại tiền, bá vị ẩm thực, tự nhiên doanh mãn. Tuy hữu thử thực, thật vô thực giả, đản kiến sắc, văn hương, dĩ ý vi thực. Sắc lực tăng trưởng, nhi vô tiện uế, thân tâm nhu nhuyễn, vô sở vị trước. Sự dĩ hóa khứ, thời chí phục hiện.

Phục hữu chúng bảo diệu y, quan đới, anh lạc, vô lượng quang minh, bá thiên diệu sắc, tất giai cụ túc, tự nhiên tại thân.

Sở cư xá trạch, xứng kỳ hình sắc. Bảo võng di phú, huyền chư bảo linh, kỳ diệu trân dị, châu biến hiệu sức, quang sắc hoảng diệu, tận cực nghiêm lệ. Lâu, quán, lan thuẩn, đường, vũ, phòng, các, quảng hiệp phương viên, hoặc đại, hoặc tiểu, hoặc tại hư không, hoặc tại bình địa, thanh tịnh an ổn, vi diệu khoái lạc, ứng niệm hiện tiền, vô bất cụ túc.

ĐỨC PHONG HOA VŨ ĐỆ NHỊ THẬP:

Kỳ Phật quốc độ, mỗi ư thực thời, tự nhiên đức phong từ khởi, xuy chư la võng, cập chúng bảo thụ, xuất vi diệu âm, diễn thuyết khổ không, vô thường, vô ngã, chư Ba La Mật. Lưu

bố vạn chủng, ôn nhã đức hương. Kỳ hữu văn giả, trần lao cấu tập, tự nhiên bất khởi. Phong xúc kỳ thân, an hòa điều thích, do như tỳ kheo, đắc Diệt Tận Định.

Phục xuy thất bảo lâm thụ, phiêu hoa thành tụ, chủng chủng sắc quang, biến mãn Phật độ. Tùy sắc thứ đệ, nhi bất tạp loạn, nhu nhuyễn quang khiết, như Đâu La Miên. Túc lý kỳ thượng, một thâm tứ chỉ, tùy túc cử dĩ, hoàn phục như sơ. Quá thực thời hậu, kỳ hoa tự một, đại địa thanh tịnh, cánh vũ tân hoa, tùy kỳ thời tiết, hoàn phục châu biến, dữ tiền vô dị, như thị lục phản.

BẢO LIÊN PHẬT QUANG ĐỆ NHỊ THẬP NHẤT:

Hựu chúng bảo Liên hoa, châu mãn thế giới. Nhất nhất bảo hoa, bá thiên ức diệp. Kỳ hoa quang minh, vô lượng chủng sắc, thanh sắc thanh quang, bạch sắc bạch quang, huyền hoàng châu tử, quang sắc diệc nhiên. Phục hữu vô lượng, diệu bảo bá thiên ma ni, ánh sức trân kỳ, minh diệu nhật nguyệt. Bỉ Liên hoa lượng, hoặc bán do tuần, hoặc nhất, nhị, tam, tứ, nãi chí há thiên do tuần. Nhất nhất hoa trung, xuất tam thập lục, bá thiên ức quang.

Nhất nhất quang trung, xuất tam thập lục, bá thiên ức Phật, thân sắc tử kim, tướng hảo thù đặc. Nhất nhất chư Phật, hựu phóng bá thiên quang minh, phổ vị thập phương, thuyết vi diệu pháp. Như thị chư Phật, các các an lập, vô lượng chúng sanh, ư Phật chánh đạo.

QUYẾT CHỨNG CỰC QUẢ ĐỆ NHỊ THẬP NHỊ:

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc độ, vô hữu hôn ám, hỏa quang, nhật nguyệt tinh diệu, trú dạ chi tượng. Diệc vô tuế nguyệt, kiếp số chi danh, phục vô trụ trước gia thất. Ư nhất thiết xứ, ký vô tiêu thức danh hiệu, diệc vô thủ xả phân biệt, duy thọ thanh tịnh, tối thượng khoái lạc. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược đĩ sanh, nhược đương

sanh, giai tất trụ ư, Chánh Định chi tụ, quyết định chứng ư, A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, hà dĩ cố? Nhược Tà Định Tụ, cập Bất Định Tụ, bất năng liễu tri, kiến lập bỉ nhân cố.

THẬP PHƯƠNG PHẬT TÁN ĐỆ NHỊ THẬP TAM:

Phục thứ A Nan! Đông phương hàng hà sa số thế giới, nhất nhất giới trung, như hàng sa Phật, các xuất quảng trường thiệt tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật, bất khả tư nghị công đức. Nam Tây Bắc phương, hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị. Tử duy

thượng hạ, hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị.

Hà dĩ cố? Dục linh tha phương, sở hữu chúng sanh, văn bỉ Phật danh, phát thanh tịnh tâm, ức niệm thọ trì, quy y cúng dường. Nãi chí năng phát, nhất niệm tịnh tín, sở hữu thiện căn, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc, tùy nguyện giai sanh, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.

TAM BỐI VÃNG SANH ĐỆ NHỊ THẬP TỬ:

Phật cáo A Nan: Thập phương thế giới, chư thiên nhân dân, kỳ hữu chí tâm, nguyện sanh bỉ quốc, phàm hữu tam bối.

Kỳ thượng bối giả, xả gia khí dục, nhi tác sa môn, phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Mi Đà Phật, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Thử đẳng chúng sanh, lâm thọ chung thời, A Mi Đà Phật, dữ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền. Kinh tu du gian, tức tùy bỉ Phật, vãng sanh kỳ quốc, tiện ư thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, trí tuệ dũng mãnh, thần thông tự tại. Thị cố A Nan, kỳ hữu chúng sanh, dục ư kim thế, kiến A Mi Đà Phật giả, ưng phátVô Thượng Bồ Đề chi tâm. Phục đương chuyên niệm, Cực Lạc quốc độ, tích tập thiện căn, ưng trì hồi hướng. Do thử kiến Phật, sanh bỉ quốc trung, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Bồ Đề.

Kỳ trung bối giả, tuy bất năng hành tác sa môn, đại tu công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chi tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Mi Đà Phật. Tùy kỷ tu hành, chư thiện công đức, phụng trì trai giới, khởi lập tháp tượng, phạn thực sa môn, huyền tăng nhiên đăng, tán hoa thiêu hương, dĩ thử hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Kỳ nhân lâm chung, A Mi Đà Phật, hóa hiện kỳ thân, quang minh tướng hảo, cụ như chân Phật, dữ chư đại chúng, tiền hậu vi nhiễu, hiện kỳ nhân tiền, nhiếp thọ đạo dẫn. Tức tùy hóa Phật, vãng sanh kỳ quốc, trụ Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề, công đức trí huệ, thứ như thượng bối giả dã.

Kỳ hạ bối giả, giả sử bất năng, tác chư công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chi tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Mi Đà Phật, hoan hỷ tín nhạo, bất sanh nghi hoặc, dĩ chí thành tâm, nguyện sanh kỳ quốc. Thử nhân lâm chung, mộng kiến bỉ Phật, diệc đắc vãng sanh, công đức trí huệ, thứ như trung bối giả dã.

Nhược hữu chúng sanh, trụ đại thừa giả, dĩ thanh tịnh tâm, hướng Vô Lượng Thọ, nãi chí thập niệm, nguyện sanh kỳ quốc. Văn thậm thâm pháp, tức sanh tín giải, nãi chí hoạch đắc, nhất niệm tịnh tâm, phát nhất niệm tâm, niệm ư bỉ Phật. Thử nhân lâm mạng chung thời, như tại mộng trung, kiến A Mi Đà Phật, định sanh

bỉ quốc, đắc Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề.

VÃNG SANH CHÁNH NHÂN ĐỆ NHỊ THẬP NGỮ:

Phục thứ A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn thử kinh điển, thọ trì, đọc tụng, thơ tả, cúng dường, trú dạ tương tục, cầu sanh bỉ sát. Phát Bồ Đề tâm, trì chư cấm giới, kiên thủ bất phạm. Nhiêu ích hữu tình, sở tác thiện căn, tất thí dữ chi, linh đắc an lạc, ức niệm Tây Phương, A Mi Đà Phật, cập bỉ quốc độ. Thị nhân mạng chung, như Phật sắc tướng, chủng chủng trang nghiêm, sanh bảo sát trung, tốc đắc văn pháp, vĩnh Bất Thoái Chuyển.

Phuc thứ A Nan! Nhươc hữu chúng sanh, dục sanh bỉ quốc. Tuy bất năng đại tinh tấn thiền định, tận trì kinh giới, yếu đương tác thiện. Sở vị: Nhất bất sát sanh, nhị bất thâu đạo, tam bất dâm dục, tứ bất vọng ngôn, ngũ bất ỷ ngữ, lục bất ác khẩu, thất bất lưỡng thiệt, bát bất tham, cửu bất sân, thập bất si. Như thị trú dạ tư duy, Cực Lạc thế giới, A Mi Đà Phật, chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm, chí tâm quy y, đảnh lễ cúng dường. Thị nhân lâm chung, bất kinh, bất bố, tâm bất điện đảo, tức đắc vãng sanh, bỉ Phật quốc độ.

Nhược đa sự vật, bất năng ly gia, bất hạ đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh, hữu không nhàn thời, đoan chánh thân tâm, tuyệt dục khử ưu. Từ

tâm tinh tấn, bất đương sân nộ, tật đố, bất đắc tham thiết, xan tích, bất đắc trung hối, bất đắc hồ nghi. Yếu đương hiếu thuận, chí thành trung tín, đương tín Phật kinh ngữ thâm, đương tín tác thiện đắc phước. Phụng trì như thị đẳng pháp, bất đắc khuy thất, tư duy thục kế. Dục đắc độ thoát, trú dạ thường niệm, nguyện dục vãng sanh, A Mi Đà Phật, thanh tịnh Phật quốc. Thập nhật thập dạ, nãi chí nhất nhật nhất dạ, bất đoạn tuyệt giả, thọ chung giai đắc, vãng sanh kỳ quốc, hành Bồ Tát đạo. Chư vãng sanh giả, giai đắc A Duy Việt Trí, giai cụ kim sắc, tam thập nhị tướng, giai đương tác Phật. Dục ư hà phương, Phật quốc tác Phật, tùng tâm sở nguyện. Tùy kỳ tinh tấn

tảo vãn, cầu đạo bất hưu, hội đương đắc chi, bất thất kỳ sở nguyện dã.

A Nan! Dĩ thử nghĩa lợi cố, vô lượng vô số, bất khả tư nghị, vô hữu đẳng đẳng, vô biên thế giới, chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán, Vô Lượng Thọ Phật, sở hữu công đức.

LỄ CÚNG THÍNH PHÁP ĐỆ NHỊ THẬP LỤC:

Phục thứ A Nan! Thập phương thế giới, chư Bồ Tát chúng, vị dục chiêm lễ, Cực Lạc thế giới, Vô Lượng Thọ Phật, các dĩ hương, hoa, tràng phan, bảo cái, vãng nghệ Phật sở, cung kính cúng dường. Thính thọ kinh pháp, tuyên bố đạo hóa, xưng tán

Phật độ, công đức trang nghiêm. Nhĩ thời Thế Tôn, tức thuyết tụng viết:

Đông phương chư Phật sát, Số như hằng hà sa, Hằng sa Bồ Tát chúng Vãng lễ Vô Lượng Thọ. Nam, Tây, Bắc tứ duy Thượng, hạ diệc phục nhiên Hàm dĩ tôn trọng tâm Phụng chư trân diệu cúng Sướng phát hòa nhã âm, Ca thán Tối Thắng Tôn Cứu đạt thần thông huệ, Du nhập thâm pháp môn. Văn Phật thánh đức danh An ổn đắc đại lợi Chủng chủng cúng dường trung Cần tu vô giải quyện. Quán bỉ thù thắng sát

Vi diệu nan tư nghị Công đức phổ trang nghiêm Chư Phật quốc nan tỷ Nhân phát Vô Thượng tâm Nguyện tốc thành Bồ Đề Ứng thời Vô Lượng Tôn, Vi tiếu hiện kim dung Quang minh tùng khẩu xuất, Biến chiếu thập phương quốc Hồi quang hoàn nhiễu Phật Tam táp tùng đảnh nhập Bồ Tát kiến thử quang Tức chứng Bất Thoái vị Thời hội nhất thiết chúng Hỗ khánh sanh hoan hỷ Phật ngữ phạm lôi chấn Bát âm sướng diệu thanh Thập phương lai Chánh Sĩ Ngô tất tri bỉ nguyện

Chí cầu nghiêm Tịnh độ, Thọ ký đương tác Phật Giác liễu nhất thiết pháp Do như mộng, huyễn, hưởng Mãn túc chư diệu nguyện Tất thành như thị sát Tri độ như ảnh tượng Hằng phát hoằng thệ tâm. Cứu cánh Bồ Tát đạo Cụ chư công đức bổn Tu thắng Bồ Đề hạnh Thọ ký đương tác Phật. Thông đạt chư pháp tánh Nhất thiết không vô ngã Chuyên cầu tịnh Phật độ Tất thành như thị sát. Văn pháp nhạo thọ hành Đắc chí thanh tịnh xứ Tất ư Vô Lượng Tôn

Thọ ký thành Đẳng Giác Vô biện thù thắng sát Kỳ Phật bổn nguyện lực Văn danh dục vãng sanh Tự trí Bất Thoái Chuyển Bồ Tát hưng chí nguyện Nguyện kỷ quốc vô dị Phổ niệm độ nhất thiết Các phát Bồ Đề tâm. Xả bỉ luân hồi thân Câu linh đăng bỉ ngạn Phụng sự vạn ức Phật Phi hóa biến chư sát Cung kính hoan hỷ khứ Hoàn đáo An Dưỡng quốc.

CA THÁN PHẬT ĐỨC ĐỆ NHỊ THẬP THẤT:

Phật ngữ A Nan: "Bỉ quốc Bồ Tát, thừa Phật oai thần. Ư nhất thực khoảnh, phục vãng thập phương, vô biên tịnh sát, cúng dường chư Phật. Hoa hương tràng phan, cúng dường chi cụ, ứng niệm tức chí, giai hiện thủ trung, trân diệu thù đặc, phi thế sở hữu. Dĩ phụng chư Phật, cập Bồ Tát chúng, kỳ sở tán hoa, tức ư không trung, hiệp vi nhất hoa. Hoa giai hướng hạ, đoan viên châu táp, hóa thành hoa cái, bá thiên quang sắc, sắc sắc dị hương, hương khí phổ huân. Cái chi tiểu giả, mãn thập do tuần, như thị chuyển bội, nãi chí biến phú, tam thiên đại thiên thế giới. Tùy kỳ tiền

hậu, dĩ thứ hóa một. Nhược bất canh dĩ, tân hoa trùng tán, tiền sở tán hoa, chung bất phục lạc. Ư hư không trung, cộng tấu thiên nhạc, dĩ vi diệu âm, ca thán Phật đức.

Kinh tu du gian, hoàn kỳ bổn quốc, đô tất tập hội, thất bảo giảng đường. Vô Lượng Thọ Phật, tắc vi quảng tuyên đại giáo, diễn sướng diệu pháp, mạc bất hoan hỷ, tâm giải đắc đạo. Tức thời hương phong, xuy thất bảo thụ, xuất ngũ âm thanh. Vô lượng diệu hoa, tùy phong tứ tán, tự nhiên cúng dường, như thị bất tuyệt.

Nhất thiết chư thiên, giai tê bá thiên hoa hương, vạn chủng kỷ nhạc, cúng dường bỉ Phật, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn chi chúng, tiền hậu vãng lai, hy di khoái lạc. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật, bổn nguyện gia oai. Cập tằng cúng dường Như Lai, thiện căn tương tục, vô khuyết giảm cố, thiện tu tập cố, thiện nhiếp thủ cố, thiện thành tựu cố."

ĐẠI SĨ THẦN QUANG ĐỆ NHỊ THẬP BÁT:

Phật cáo A Nan: "Bỉ Phật quốc trung, chư Bồ Tát chúng, tất giai đỗng thị, triệt thính, bát phương, thượng hạ, khứ lai, hiện tại chi sự. Chư Thiên Nhân dân, dĩ cập quyên phi, nhuyễn động chi loại, tâm ý thiện ác, khẩu sở dục ngôn, hà thời độ thoát, đắc đạo vãng sanh, giai dự tri chi. Hựu bỉ Phật sát, chư Thanh Văn chúng, thân quang nhất tầm, Bồ Tát

quang minh, chiếu bá do tuần. Hữu nhị Bồ Tát, tối tôn đệ nhất, oai thần quang minh, phổ chiếu tam thiên đại thiên thế giới."

A Nan bạch Phật: "Bỉ nhị Bồ Tát, kỳ hiệu vân hà?"

Phật ngôn: "Nhất danh Quán Thế Âm, nhất danh Đại Thế Chí. Thử nhị Bồ Tát, ư Sa Bà giới, tu Bồ Tát hạnh, vãng sanh bỉ quốc, thường tại A Mi Đà Phật tả hữu. Dục chí thập phương, vô lượng Phật sở, tùy tâm tắc đáo. Hiện cư thử giới, tác đại lợi lạc. Thế gian thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược hữu cấp nạn khủng bố, đản tự quy mạng, Quán Thế Âm Bồ Tát, vô bất đắc giải thoát giả."

NGUYỆN LỰC HOẰNG THÂM ĐỆ NHỊ THẬP CỬU:

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, sở hữu hiện tại, vị lai nhất thiết Bồ Tát, giai đương cứu cánh, Nhất Sanh Bổ Xứ. Duy trừ đại nguyện, nhập sanh tử giới, vi độ quần sanh, tác sư tử hống. Hoàn đại giáp trụ, dĩ hoàng thệ công đức, nhi tự trang nghiêm. Tuy sanh ngũ trược ác thế, thị hiện đồng bỉ, trực chí thành Phật, bất thọ ác thú, sanh sanh chi xứ, thường thức túc mạng.

Vô Lượng Thọ Phật, ý dục độ thoát, thập phương thế giới, chư chúng sanh loại, giai sử vãng sanh kỳ quốc, tất linh đắc Nê Hoàn đạo, tác Bồ Tát giả. Linh tất tác Phật, ký tác

Phật dĩ, chuyển tương giáo thọ, chuyển tương độ thoát. Như thị triển chuyển, bất khả phục kế. Thập phương thế giới, Thanh Văn, Bồ Tát, chư chúng sanh loại, sanh bỉ Phật quốc, đắc Nê Hoàn đạo, đương tác Phật giả, bất khả thắng số.

Bỉ Phật quốc trung, thường như nhất pháp, bất vi tăng đa. Sở dĩ giả hà? Do như đại hải, vi thủy trung vương, chư thủy lưu hành, đô nhập hải trung. Thị đại hải thủy, ninh vi tăng giảm? Bát phương thượng hạ, Phật quốc vô số, A Mi Đà quốc, trường cữu quảng đại, minh hảo khoái lạc, tối vi độc thắng. Bổn kỳ vi Bồ Tát thời, cầu đạo sở nguyện, lũy đức sở trí. Vô Lượng Thọ Phật, ân đức bố thí, bát phương thượng hạ, vô cùng vô

cực, thâm đại vô lượng, bất khả thắng ngôn.

BỒ TÁT TU TRÌ ĐỆ TAM THẬP:

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, nhất thiết Bồ Tát thiền định, trí huệ, thần thông, oai đức, vô bất viên mãn. Chư Phật mật tạng, cứu cánh minh liễu, điều phục chư căn, thân tâm nhu nhuyễn. Thâm nhập chánh huệ, vô phục dư tập. Y Phật sở hành, thất giác thánh đạo. Tu hành ngũ nhãn, chiếu chân đạt tục. Nhục nhãn giản trạch, Thiên nhãn thông đạt, Pháp nhãn thanh tịnh, Huệ nhãn kiến chân, Phật nhãn cụ túc, giác liễu Pháp tánh. Biện tài tổng trì, tự tại vô

ngại. Thiện giải thế gian, vô biên phương tiện, sở ngôn thành đế, thâm nhập nghĩa vị. Độ chư hữu tình, diễn thuyết chánh pháp. Vô tướng vô vi, vô phược, vô thoát, vô chư phân biệt, viễn ly điên đảo.

U sở thọ dụng, giai vô nhiếp thủ. Biến du Phật sát, vô ái vô yếm, diệc vô hy cầu, bất hy cầu tưởng, diệc vô bỉ ngã, vi oán chi tưởng. Hà dĩ cố? Bỉ chư Bồ Tát, ư nhất thiết chúng sanh, hữu đại từ bi, lợi ích tâm cố. Xả ly nhất thiết chấp trước, thành tựu vô lượng công đức. Dĩ vô ngại huệ, giải pháp như như. Thiện tri tập diệt, âm thanh phương tiện, bất hân thế ngữ, nhạo tại chánh luận. Tri nhất thiết pháp, tất giai không tịch, sanh thân phiền não, nhị dư câu tận. Ư tam giới

trung, bình đẳng cần tu, cứu cánh nhất thừa, chí ư bỉ ngạn. Quyết đoạn nghi võng, chứng vô sở đắc, dĩ phương tiện trí, tăng trưởng liễu tri. Tùng bổn dĩ lai, an trụ thần thông, đắc Nhất Thừa đạo, bất do tha ngộ.

CHÂN THẬT CÔNG ĐỨC ĐỆ TAM THẬP NHẤT:

Kỳ trí hoằng thâm, thí như cự hải. Bồ Đề cao quảng, dụ nhược Tu Di. Tự thân oai quang, siêu ư nhật nguyệt. Kỳ tâm khiết bạch, do như Tuyết Sơn. Nhẫn nhục như địa, nhất thiết bình đẳng. Thanh tịnh như thủy, tẩy chư trần cấu. Xí thịnh như hỏa, thiêu phiền não tân. Bất trước như phong, vô chư chướng ngại. Pháp âm

lôi chấn, giác vị giác cố. Vũ cam lộ pháp, nhuận chúng sanh cố. Khoáng nhược hư không, đại từ đẳng cố. Như tịnh Liên hoa, ly nhiễm ô cố. Như Ni câu thụ, phú ấm đại cố. Như Kim cang xử, phá tà chấp cố. Như Thiết Vi sơn, chúng ma ngoại đạo, bất năng động cố.

Kỳ tâm chánh trực, thiện xảo quyết định, luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyện. Giới nhược lưu ly, nội ngoại minh khiết. Kỳ sở ngôn thuyết, linh chúng duyệt phục. Kích pháp cổ, kiến pháp tràng, diệu huệ nhật, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định minh sát. Vi đại Đạo sư, điều phục tự tha, dẫn đạo quần sanh, xả chư ái trước. Vĩnh ly tam cấu, du hý thần thông. Nhân duyên nguyện lực, xuất

sanh thiện căn, tồi phục nhất thiết ma quân, tôn trọng phụng sự chư Phật. Vi thế minh đăng, tối thắng phước điền, thù thắng cát tường, kham thọ cúng dường. Hách dịch hoan hỷ, hùng mãnh vô úy. Thân sắc tướng hảo, công đức biện tài, cụ túc trang nghiêm, vô dữ đẳng giả. Thường vi chư Phật, sở cộng xưng tán, cứu cánh Bồ Tát, chư Ba La Mật. Nhi thường an trụ, bất sanh bất diệt, chư tam ma địa, hành biến đạo tràng, viễn nhị thừa cảnh.

A Nan! Ngã kim lược thuyết, bỉ Cực Lạc giới, sở sanh Bồ Tát, chân thật công đức, tất giai như thị. Nhược quảng thuyết giả, bá thiên vạn kiếp, bất năng cùng tận.

THỌ LẠC VÔ CỰC ĐỆ TAM THẬP NHỊ:

Phật cáo Di Lặc Bồ Tát, chư Thiên Nhân đẳng: Vô Lượng Thọ quốc, Thanh Văn Bồ Tát, công đức trí huệ, bất khả xưng thuyết. Hựu kỳ quốc độ, vi diệu an lạc, thanh tịnh nhược thử. Hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi tự nhiên. Xuất nhập cúng dường, quán kinh hành đạo, hỷ nhạo cửu tập, tài mãnh trí huệ, tâm bất trung hồi, ý vô giải thời. Ngoại nhược trì hoãn, nội độc sử cấp. Dung dung hư không, thích đắc kỳ trung, trung biểu tương ưng, tự nhiên nghiêm chỉnh, kiểm liễm đoan trực. Thân tâm khiết tịnh, vô hữu ái tham, chí nguyện an định, vô tăng khuyết giảm, cầu đạo

hòa chánh, bất ngộ khuynh tà. Tùy kinh ước linh, bất cảm tha trật, nhược ư thằng mặc. Hàm vi đạo mộ, khoáng vô tha niệm, vô hữu ưu tư, tự nhiên vô vi, hư không vô lập. Đạm an vô dục, tác đắc thiện nguyện. Tận tâm cầu sách, hàm ai từ mẫn, lễ nghĩa đô hiệp, bao la biểu lý, quá độ giải thoát.

Tự nhiên bảo thủ, chân chân khiết bạch. Chí nguyện vô thượng, tịnh định an lạc. Nhất đán khai đạt minh triệt, tự nhiên trung tự nhiên tướng, tự nhiên chi hữu căn bản, tự nhiên quang sắc tham hồi, chuyển biến tối thắng. Uất Đan thành thất bảo, hoành lãm thành vạn vật. Quang tinh minh câu xuất, thiện hảo thù vô tỷ, trước ư vô thượng hạ, đỗng đạt vô biên tế.

Nghi các cần tinh tấn, nổ lực tự cầu chi, tất đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh vô lượng thanh tịnh A Mi Đà Phật quốc. Hoành tiệt ư ngũ thú, ác đạo tự bế tắc, vô cực chi thắng đạo, dị vãng nhi vô nhân. Kỳ quốc bất nghịch vi, tự nhiên sở khiên tùy. Quyên chí nhược hư không, cần hành cầu đạo đức. Khả đắc cực trường sanh, thọ lạc vô hữu cực. Hà vi trước thế sự, náo náo ưu vô thường?

KHUYẾN DỤ SÁCH TẦN ĐỆ TAM THẬP TAM:

Thế nhân cộng tranh, bất cấp chi vụ. Ư thử kịch ác, cực khổ chi trung, cần thân doanh vụ, dĩ tự cấp tế. Tôn ty, bần phú, thiếu trưởng, nam nữ, lũy niệm tích lự, vi tâm tẩu sử. Vô điền ưu điền, vô trạch ưu trạch, quyến thuộc tài vật, hữu vô đồng ưu, hữu nhất thiếu nhất, tư dục tề đẳng. Thích tiểu cụ hữu, hựu ưu phi thường, thủy hỏa đạo tặc, oán gia trái chủ, phần phiêu kiếp đoạt, tiêu tán ma diệt. Tâm xan ý cố, vô năng túng xả, mạng chung khí quyên, mạc thùy tùy giả. Bần phú đồng nhiên, ưu khổ vạn đoan.

Thế gian nhân dân, phụ tử, huynh đệ, phu phụ, thân thuộc, đương tương kính ái, vô tương tăng tật. Hữu vô tương thông, vô đắc tham tích, ngôn sắc thường hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thời tâm tránh, hữu sở nhuế nộ, hậu thế chuyển kịch, chí thành đại oán. Thế gian chi sự, cánh tương hoạn

hại, tuy bất lâm thời, ưng cấp tưởng phá.

Nhân tại ái dục chi trung, độc sanh độc tử, độc khứ độc lai, khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, truy trục sở sanh, đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ. Hà bất ư cường kiện thời, nổ lực tu thiện, dục hà đãi hồ?

Thế nhân thiện ác, tự bất năng kiến, cát hung họa phước, cạnh các tác chi. Thân ngu thần ám, chuyển thọ dư giáo, điên đảo tương tục, vô thường căn bản. Mông minh để đột, bất tín kinh pháp, tâm vô viễn lự, các dục khoái ý. Mê ư sân nhuế, tham ư tài sắc, chung bất hưu chỉ, ai tai khả thương! Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái

dã! Tử sanh chi thú, thiện ác chi đạo, đô bất chi tín, vị vô hữu thị, cánh tương chiêm thị, thả tự kiến chi. Hoặc phụ khốc tử, hoặc tử khốc phụ, huynh đệ phu phụ, cánh tương khốc khấp.

Nhất tử nhất sanh, điệt tương cố luyến, ưu ái kết phược, vô hữu giải thời. Tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục, bất năng thâm tư thục kế, chuyên tinh hành đạo, niên thọ toàn tận, vô khả nại hà! Hoặc đạo giả chúng, ngộ đạo giả thiểu, các hoài sát độc, ác khí minh minh, vi vọng hưng sự, vi nghịch Thiên Địa, tứ ý tội cực, đốn đoạt kỳ thọ. Hạ nhập ác đạo, vô hữu xuất kỳ. Nhược tào đương thục tư kế, viễn ly chúng ác, trạch kỳ thiện giả, cần nhi hành chi. Ái dục vinh hoa, bất khả thường bảo, giai đương biệt ly, vô khả

lạc giả. Đương cần tinh tiến, sanh An Lạc quốc, trí huệ minh đạt, công đức thù thắng, vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu dã.

TÂM ĐẮC KHAI MINH ĐỆ TAM THẬP TỬ:

Di Lặc bạch ngôn: "Phật ngữ giáo giới, thậm thâm thậm thiện, giai mông từ ân, giải thoát ưu khổ. Phật vi Pháp vương, tôn siêu quần Thánh, quang minh triệt chiếu, đỗng đạt vô cực, phổ vi nhất thiết, Thiên Nhân chi sư. Kim đắc trị Phật, phục văn Vô Lượng Thọ thanh, my bất hoan hỷ, tâm đắc khai minh."

Phật cáo Di Lặc: "Kính ư Phật giả, thị vi đại thiện. Thật đương niệm

Phật, tiệt đoạn hồ nghi, bạt chư ái dục, đỗ chúng ác nguyên. Du bộ Tam giới, vô sở quái ngại, khai thị chánh đạo, độ vị độ giả. Nhược tào đương tri, thập phương nhân dân, vĩnh kiếp dĩ lai, triển chuyển ngũ đạo, ưu khổ bất tuyệt. Sanh thời khổ thống, lão diệc khổ thống, bệnh cực khổ thống, tử cực khổ thống, ác xú bất tịnh, vô khả lạc giả. Nghi tự quyết đoạn, tẩy trừ tâm cấu, ngôn hạnh trung tín, biểu lý tương ứng.

Nhân năng tự độ, chuyển tương chửng tế, chí tâm cầu nguyện, tích lũy thiện bổn. Tuy nhất thế tinh tấn cần khổ, tu du gian nhĩ, hậu sinh Vô Lượng Thọ quốc, khoái lạc vô cực. Vĩnh bạt sanh tử chi bổn, vô phục khổ não chi hoạn, thọ thiên vạn kiếp, tự

tại tùy ý. Nghi các tinh tấn, cầu tâm sở nguyện, vô đắc nghi hối, tự vi quá cữu, sanh bỉ biên địa, thất bảo thành trung, ư ngũ bá tuế, thọ chư ách dã."

Di Lặc bạch ngôn: "Thọ Phật minh hối, chuyên tinh tu học, như giáo phụng hành, bất cảm hữu nghi."

TRƯỢC THẾ ÁC KHỔ ĐỆ TAM THẬP NGŨ:

Phật cáo Di Lặc: Nhữ đẳng năng ư thử thế, đoan tâm chánh ý, bất vi chúng ác, thậm vi đại đức. Sở dĩ giả hà? Thập phương thế giới, thiện đa ác thiểu, dị khả khai hóa, duy thử ngũ ác thế gian, tối vi kịch khổ. Ngã kim ư thử tác Phật, giáo hóa quần sanh, linh xả ngũ ác, khử ngũ thống, ly ngũ

thiêu, hàng hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước đức. Hà đẳng vi ngũ?

-Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác, cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát thương, điệt tương thôn đạm, bất tri vi thiện, hậu thọ ương phạt. Cố hữu cùng khất, cô độc, lung manh, ám á, si ác, uông cuồng, giai nhân tiền thế, bất tín đạo đức, bất khẳng vi thiện. Kỳ hữu tôn quý, hào phú, hiền minh, trưởng giả, trí dũng, tài đạt, giai do túc thế từ hiếu, tu thiện tích đức sở trí. Thế gian hữu thử, mục tiền hiện sự. Thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh, chuyển sanh thọ thân, cải hình dịch đạo, cố hữu nê lê, cầm thú, quyên phi nhuyễn động chi

thuộc. Thí như thế pháp lao ngục, kịch khổ cực hình, hồn thần mạng tinh, tùy tội thú hướng. Sở thọ thọ mạng, hoặc trường hoặc đoản, tương tùng cộng sanh, cánh tương báo thường, ương ác vị tận, chung bất đắc ly, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị, tuy bất tức thời bạo ứng, thiện ác hội đương quy chi.

-Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân, bất thuận pháp độ, xa dâm kiêu túng, nhậm tâm tự tứ. Cư thượng bất minh, tại vị bất chánh, hãm nhân oan uổng, tổn hại trung lương, tâm khẩu các dị, cơ ngụy đa đoan. Tôn ty trung ngoại, cánh tương khi cuống, sân nhuế ngu si, dục tự hậu kỷ, dục tham đa hữu, lợi

hại thắng phụ, kết phẫn thành thù, phá gia vong thân, bất cố tiền hậu. Phú hữu xan tích, bất khẳng thí dữ, ái bảo tham trọng, tâm lao thân khổ, như thị chí cánh, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa phước, truy mạng sở sanh, hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độc, hựu hoặc kiến thiện tăng báng, bất tư mộ cập. Thường hoài đạo tâm, hy vọng tha lợi, dụng tự cung cấp, tiêu tán phục thủ. Thần minh khắc thức, chung nhập ác đạo, tự hữu Tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

-Kỳ tam giả, thế gian nhân dân, tương nhân ký sanh, thọ mạng kỷ hà? Bất lương chi nhân, thân tâm bất chánh, thường hoài tà ác, thường niệm dâm dật, phiền mãn hung trung, tà thái ngoại dật, phí tổn gia tài, sự vi phi pháp, sở đương cầu giả, nhi bất khẳng vi. Hựu hoặc giao kết tụ hội, hưng binh tương phạt, công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bức hiếp, quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yếm, hoạn nhi khổ chi. Như thị chi ác, trước ư nhân quỷ, thần minh ký thức, tự nhập Tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

-Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân bất niệm tu thiện, lưỡng thiệt, ác khẩu, vọng ngôn, ỷ ngữ, tăng tật thiện nhân, bại hoại hiền minh, bất hiếu phụ mẫu, khinh mạn sư trưởng, bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật. Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo, hoành hành

oai thế, xâm dịch ư nhân, dục nhân úy kính, bất tự tàm cụ, nan khả hàng hóa, thường hoài kiêu mạn. Lại kỳ tiền thế, phước đức doanh hộ, kim thế vi ác, phước đức tận diệt, thọ mạng chung tận, chư ác nhiễu quy. Hựu kỳ danh tịch, ký tại thần minh, ương cữu khiên dẫn, vô tùng xả ly. Đản đắc tiền hành, nhập ư hỏa hoạch, thân tâm tồi toái, thần hình khổ cực, đương tư chi thời, hối phục hà cập?

-Kỳ ngũ giả, thế gian nhân dân tỷ ỷ giải đãi, bất khẳng tác thiện, trị thân tu nghiệp. Phụ mẫu giáo hối, vi lệ phản nghịch, thí như oán gia, bất như vô tử, phụ ân vi nghĩa, vô hữu báo thường. Phóng tứ du tán, đam tửu thị mỹ, lổ hỗ để đột, bất thức nhân tình, vô nghĩa vô lễ, bất khả gián

hiểu. Lục thân quyến thuộc, tư dụng hữu vô, bất năng ưu niệm, bất duy phụ mẫu chi ân, bất tồn sư hữu chi nghĩa. Ý niệm thân khẩu, tằng vô nhất thiện, bất tín chư Phật kinh pháp, bất tín sanh tử thiện ác. Dục hại chân nhân, đấu loạn tăng chúng, ngu si mông muội, tự vi trí huệ. Bất tri sanh sở tùng lai, tử sở thú hướng. Bất nhân bất thuận, hy vọng trường sanh, từ tâm giáo hối, nhi bất khẳng tín, khổ khẩu dữ ngữ, vô ích kỳ nhân, tâm trung bế tắc, ý bất khai giải. Đại mạng tương chung, hối cụ giao chí, bất dự tu thiện, lâm thời nãi hối, hối chi ư hậu, tương hà cập hồ!

Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh, thiện ác báo ứng, họa phước tương thừa, thân tự đương chi, vô thùy đại giả. Thiện nhân hành thiện, tùng lạc nhập lạc, tùng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, tùng khổ nhập khổ, tùng minh nhập minh, thùy năng tri giả, độc Phật tri nhĩ. Giáo ngữ khai thị, tín hành giả thiểu. Sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt, như thị thế nhân, nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên Tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn!

Như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, thí như đại hỏa, phần thiêu nhân thân. Nhược năng tự ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh niệm, ngôn hạnh tương phó, sở tác chí thành. Độc tác chư thiện, bất vi chúng ác, thân độc độ thoát, hoạch kỳ

phước đức, khả đắc trường thọ Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện giả.

TRÙNG TRÙNG HỐI MIỄN ĐỆ TAM THẬP LỤC:

Phât cáo Di Lặc: Ngô ngữ nhữ đẳng, như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, triển chuyển tương sanh, cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú. Hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi, hoặc ư thọ chung, nhập tam ác đạo, sầu thống khốc độc, tự tương tiêu nhiên. Cộng kỳ oán gia, cánh tương sát thương, tùng tiểu vi khởi, thành đại khốn kịch. Giai do tham trước tài sắc, bất khẳng thí huệ. Các dục tự khoái, vô phục khúc trực. Si dục sở bách, hậu kỷ tranh lợi, phú quí, vinh

hoa, đương thời khoái ý, bất năng nhẫn nhục, bất vụ tu thiện, oai thế vô kỷ, tùy dĩ ma diệt. Thiên đạo thi trương, tự nhiên củ cử, quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung. Cổ kim hữu thị, thống tai khả thương!

Nhữ đẳng đắc Phật kinh ngữ, thục tư duy chi. Các tự đoan thủ, chung thân bất đãi, tôn Thánh kính thiện, nhân từ bác ái. Đương cầu độ thế, bạt đoạn sanh tử, chúng ác chi bổn, đương ly Tam đồ, ưu bố khổ thống chi đạo. Nhược tào tác thiện, vân hà đệ nhất? Đương tự đoan tâm, đương tự đoan thân, nhĩ, mục, khẩu, tỷ, giai đương tự đoan. Thân tâm tịnh khiết, dữ thiện tương ưng, vật tùy thị dục, bất phạm chư ác. Ngôn sắc đương hòa, thân hạnh đương chuyên,

động tác chiếm thị, an định từ vi, tác sự thương tốt, bại hối tại hậu, vi chi bất đế, vong kỳ công phu.

NHƯ BẦN ĐẮC BẢO ĐỆ TAM THẬP THẤT:

Nhữ đẳng quảng thực đức bổn, vật phạm đạo cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, từ tâm chuyên nhất. Trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ, thắng tại Vô Lượng Thọ quốc, vi thiện bá tuế. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc độ, giai tích đức chúng thiện, vô hào phát chi ác. Ư thử tu thiện, thập nhật thập dạ, thắng ư tha phương, chư Phật quốc trung, vi thiện thiên tuế. Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc, phước đức tự nhiên, vô tạo ác chi địa. Duy

thử thế gian, thiện thiểu ác đa, ẩm khổ thực độc, vị thường ninh tức.

Ngô ai nhữ đẳng, khổ tâm hối dụ, thọ dữ kinh pháp, tất trì tư chi, tất phụng hành chi. Tôn ty, nam nữ, quyến thuộc, bằng hữu, chuyển tương giáo ngữ, tự tương ước kiểm, hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc từ hiếu. Sở tác như phạm, tắc tự hối quá, khử ác tựu thiện, triều văn tịch cải. Phụng trì kinh giới, như bần đắc bảo. Cải vãng tu lai, sái tâm, dịch hạnh, tự nhiên cảm giáng, sở nguyện triếp đắc.

Phật sở hành xứ, quốc ấp khâu tụ, mỵ bất mông hóa. Thiên hạ hòa thuận, nhật nguyệt thanh minh, phong vũ dĩ thời, tai lệ bất khởi. Quốc phong dân an, binh qua vô dụng. Sùng đức, hưng nhân, vụ tu lễ nhượng, quốc

vô đạo tặc, vô hữu oan uổng, cường bất lăng nhược, các đắc kỳ sở.

Ngã ai nhữ đẳng, thậm ư phụ mẫu niệm tử. Ngã ư thử thế tác Phật, dĩ thiện công ác, bạt sanh tử chi khổ, linh hoạch ngũ đức, thăng vô vi chi an. Ngô bát Nê Hoàn, kinh đạo tiệm diệt, nhân dân siểm ngụy, phục vi chúng ác, ngũ thiêu, ngũ thống, cửu hậu chuyển kịch. Nhữ đẳng chuyển tương giáo giới, như Phật kinh pháp, vô đắc phạm dã.

Di Lặc Bồ Tát, hiệp chưởng bạch ngôn: "Thế nhân ác khổ, như thị, như thị, Phật giai từ ai, tất độ thoát chi, thọ Phật trọng hối, bất cảm vi thất."

LỄ PHẬT HIỆN QUANG ĐỆ TAM THẬP BÁT:

Phật cáo A Nan: "Nhược tào dục kiến, Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, cập chư Bồ Tát, A La Hán đẳng, sở cư quốc độ. Ưng khởi Tây hướng, đương nhật một xứ, cung kính đảnh lễ, xưng niệm Nam Mô A Mi Đà Phật."

A Nan tức tùng tọa khởi, diện Tây hiệp chưởng, đảnh lễ bạch ngôn: "Ngã kim nguyện kiến, Cực Lạc thế giới A Mi Đà Phật, cúng dường phụng sự, chủng chư thiện căn."

Đảnh lễ chi gian, hốt kiến A Mi Đà Phật, dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm, như hoàng kim sơn, cao xuất nhất thiết, chư thế giới thượng. Hựu văn thập phương thế giới, chư Phật Như Lai, xưng dương, tán thán A Mi Đà Phật, chủng chủng công đức, vô ngại, vô đoạn.

A Nan bạch ngôn: "Bỉ Phật tịnh sát, đắc vị tằng hữu, ngã diệc nguyện nhạo, sanh ư bỉ độ."

Thế Tôn cáo ngôn: "Kỳ trung sanh giả, dĩ tằng thân cận, vô lượng chư Phật, thực chúng đức bổn. Nhữ dục sanh bỉ, ưng đương nhất tâm, quy y chiêm ngưỡng."

Tác thị ngữ thời, A Mi Đà Phật, tức ư chưởng trung, phóng vô lượng quang, phổ chiếu nhất thiết, chư Phật thế giới. Thời chư Phật quốc, giai tất minh hiện, như xử nhất tầm, dĩ A Mi Đà Phật, thù thắng quang minh, cực thanh tịnh cố. Ư thử thế giới, sở hữu

Hắc Sơn, Tuyết Sơn, Kim Cang, Thiết Vy đại tiểu, chư sơn, giang hà, tùng lâm, Thiên nhân cung điện, nhất thiết cảnh giới, vô bất chiếu kiến. Thí như nhật xuất, minh chiếu thế gian, nãi chí Nê Lê, khê cốc, u minh chi xứ, tất đại khai tịch, giai đồng nhất sắc. Do như kiếp thủy, di mãn thế giới, kỳ trung vạn vật, trầm một bất hiện, hoảng dưỡng hạo hãn, duy kiến đại thủy. Bỉ Phật quang minh, diệc phục như thị, Thanh Văn, Bồ Tát, nhất thiết quang minh, tất giai ẩn tế, duy kiến Phật quang, minh diệu hiển hách.

Thử hội tứ chúng, Thiên Long bát bộ, nhân phi nhân đẳng, giai kiến Cực Lạc thế giới, chủng chủng trang nghiêm. A Mi Đà Phật, ư bỉ cao tòa, oai đức nguy nguy, tướng hảo quang minh, Thanh Văn, Bồ Tát, vi nhiễu cung kính. Thí như Tu Di sơn vương, xuất ư hải diện, minh hiện chiếu diệu, thanh tịnh bình chánh, vô hữu tạp uế, cập dị hình loại, duy thị chúng bảo trang nghiêm, Thánh hiền cộng trụ. A Nan cập chư Bồ Tát chúng đẳng, giai đại hoan hỷ, dũng dược tác lễ, dĩ đầu trước địa, xưng niệm Nam Mô A Mi Đà Tam Miệu Tam Phật Đà.

Chư Thiên Nhân dân, dĩ chí quyên phi nhuyễn động, đỗ tư quang giả, sở hữu tật khổ, mạc bất hưu chỉ. Nhất thiết ưu não, mạc bất giải thoát, tất giai từ tâm tác thiện, hoan hỷ khoái lạc. Chung khánh, cầm sắc, không hầu nhạc khí, bất cổ tự nhiên, giai tác ngũ âm. Chư Phật quốc trung,

chư Thiên Nhân dân, các trì hoa hương, lai ư hư không, tán tác cúng dường.

Nhĩ thời Cực Lạc thế giới, quá ư Tây phương, bá thiên câu chi na do tha quốc, dĩ Phật oai lực, như đối mục tiền, như tịnh thiên nhãn, quán nhất tầm địa. Bỉ kiến thử độ, diệc phục như thị. Tất đổ Sa Bà thế giới, Thích Ca Như Lai, cập tỳ kheo chúng, vi nhiễu thuyết pháp.

TỪ THỊ THUẬT KIẾN ĐỆ TAM THẬP CỬU:

Nhĩ thời Phật cáo A Nan, cập Từ Thị Bồ Tát: "Nhữ kiến Cực Lạc thế giới, cung điện, lâu các, tuyền trì, lâm thụ, cụ túc vi diệu, thanh tịnh trang nghiêm phủ? Nhữ kiến Dục giới chư Thiên, thượng chí Sắc Cứu Cánh Thiên, vũ chư hương hoa, biến Phật sát phủ?"

A Nan đối viết: "Duy nhiên dĩ kiến."

"Nhữ văn A Mi Đà Phật, đại âm tuyên bố, nhất thiết thế giới, hóa chúng sanh phủ?"

A Nan đối viết: "Duy nhiên dĩ văn."

Phật ngôn: "Nhữ kiến bỉ quốc, tịnh hạnh chi chúng, du xử hư không, cung điện tùy thân, vô sở chướng ngại, biến chí thập phương, cúng dường chư Phật phủ? Cập kiến bỉ đẳng niệm Phật tương tục phủ? Phục hữu chúng điểu, trụ hư không giới,

xuất chủng chủng âm, giai thị hóa tác, nhữ tất kiến phủ?"

Từ Thị bạch ngôn: "Như Phật sở thuyết, nhất nhất giai kiến."

Phật cáo Di Lặc: "Bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, nhữ phục kiến phủ?"

Di Lặc bạch ngôn: "Thế Tôn! Ngã kiến Cực Lạc thế giới, nhân trụ thai giả, như Dạ Ma Thiên, xử ư cung điện. Hựu kiến chúng sanh, ư Liên hoa nội kiết già phu tọa, tự nhiên hóa sanh. Hà nhân duyên cố, bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, hữu hóa sanh giả?"

BIÊN ĐỊA NGHI THÀNH ĐỆ TỬ THẬP:

Phật cáo Từ Thị: Nhược hữu chúng sanh, dĩ nghi hoặc tâm, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Bất liễu Phật trí, bất tư nghị trí, bất khả xưng trí, Đại Thừa quảng trí, vô đẳng vô luân, tối thượng thắng trí. Ư thử chư trí, nghi hoặc bất tín, do tín tội phước, tu tập thiện bổn, nguyện sanh kỳ quốc.

Phục hữu chúng sanh, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, phổ biến trí, vô đẳng trí, oai đức quảng đại, bất tư nghị trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín, cố ư vãng sanh, thanh tịnh Phật quốc, ý chí do dự, vô sở chuyên cứ. Nhiên do tục niệm bất tuyệt, kết

kỳ thiện nguyện vi bổn, tục đắc vãng sanh.

Thị chư nhân đẳng, dĩ thử nhân duyên, tuy sanh bỉ quốc, bất năng tiền chí, Vô Lượng Thọ sở. Đạo chỉ Phật quốc giới biên, thất bảo thành trung, Phật bất sử nhĩ, thân hạnh sở tác, tâm tự thú hướng. Diệc hữu bảo trì Liên hoa, tự nhiên thọ thân, ẩm thực khoái lạc, như Đao Lợi Thiên. Ư kỳ thành trung, bất năng đắc xuất, sở cư xá trạch tại địa, bất năng tùy ý cao đại. Ư ngũ bá tuế, thường bất kiến Phật, bất văn kinh pháp, bất kiến Bồ Tát, Thanh Văn Thánh chúng. Kỳ nhân trí huệ bất minh, tri kinh phục thiểu, tâm bất khai giải, ý bất hoan lạc, thị cố ư bỉ, vị chi thai sanh.

Nhược hữu chúng sanh, minh tín Phật trí, nãi chí thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc, tín kỷ thiện căn, tác chư công đức, chí tâm hồi hướng. Giai ư thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, già phu nhi tọa, tu du chi khoảnh, thân tướng quang minh, trí huệ công đức, như chư Bồ Tát, cụ túc thành tựu. Di Lặc đương tri, bỉ hóa sanh giả, trí huệ thắng cố. Kỳ thai sanh giả, ngũ bá tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất tri Bồ Tát pháp thức, bất đắc tu tập công đức, vô nhân phung sự, Vô Lượng Thọ Phật. Đương tri thử nhân, túc thế chi thời, vô hữu trí huệ, nghi hoặc sở trí.

HOẶC TẬN KIẾN PHẬT ĐỆ TỬ THẬP NHẤT:

Thí như Chuyển Luân Thánh Vương, hữu thất bảo ngục. Vương tử đắc tội, cấm bế kỳ trung. Tằng lâu, ỷ điện, bảo trướng, kim sàng, lan, song, tháp, tòa, diệu sức kỳ trân. Ẩm thực y phục, như Chuyển Luân Vương. Nhi dĩ kim tỏa, hệ kỳ lưỡng túc. Chư tiểu vương tử, ninh nhạo thử phủ?

Từ Thị bạch ngôn: "Bất dã Thế Tôn, bỉ u trập thời, tâm bất tự tại. Đản dĩ chủng chủng phương tiện, dục cầu xuất ly, cầu chư cận thần, chung bất túng tâm. Luân Vương hoan hỷ, phương đắc giải thoát."

Phật cáo Di Lặc: "Thử chư chúng sanh, diệc phục như thị. Nhược

hữu đọa ư nghi hối, hy cầu Phật trí, chí quảng đại trí, ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Do văn Phật danh, khởi tín tâm cố, tuy sanh bỉ quốc, ư Liên hoa trung, bất đắc xuất hiện. Bỉ xử hoa thai, do như viên uyển, cung điện chi tưởng.

Hà dĩ cố? Bỉ trung thanh tịnh, vô chư uế ác, nhiên ư ngũ bá tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất đắc cúng dường, phụng sự chư Phật. Viễn ly nhất thiết, thù thắng thiện căn, dĩ thử vi khổ, bất sanh hân nhạo. Nhược thử chúng sanh, thức kỳ tội bổn, thâm tự hối trách, cầu ly bỉ xứ. Vãng tích thế trung, quá thất tận dĩ, nhiên hậu nãi xuất, tức đắc vãng nghệ, Vô Lượng Thọ sở. Thính văn kinh pháp, cửu cửu diệc đương, khai giải hoan hỷ, diệc

đắc biến cúng, vô số vô lượng chư Phật, tu chư công đức.

Nhữ A Dật Đa! Đương tri nghi hoặc, ư chư Bồ Tát, vi đại tổn hại, vi thất đại lợi. Thị cố ưng đương, minh tín chư Phật, vô thượng trí huệ."

Từ Thị bạch ngôn: "Vân hà thử giới, nhất loại chúng sanh, tuy diệc tu thiện, nhi bất cầu sanh."

Phật cáo Từ Thị: "Thử đẳng chúng sanh, trí huệ vi thiển, phân biệt Tây phương, bất cập thiên giới, thị dĩ phi lạc, bất cầu sanh bỉ."

Từ Thị bạch ngôn: "Thử đẳng chúng sanh, hư vọng phân biệt, bất cầu Phật sát, hà miễn luân hồi?"

Phật ngôn: "Bỉ đẳng sở chủng thiện căn, bất năng ly tướng, bất cầu Phật huệ, thâm trước thế lạc, nhân gian phước báo. Tuy phục tu phước, cầu Nhân Thiên quả, đắc báo chi thời, nhất thiết phong túc, nhi vị năng xuất, tam giới ngực trung. Giả sử phụ mẫu, thê tử, nam nữ quyến thuộc, dực tương cứu miễn, tà kiến nghiệp vương, vị năng xả ly, thường xử luân hồi, nhi bất tự tại. Nhữ kiến ngu si chi nhân, bất chủng thiện căn, đản đĩ thế trí thông biện, tăng ích tà tâm. Vân hà xuất ly, sanh tử đại nạn?

Phục hữu chúng sanh, tuy chủng thiện căn, tác đại phước điền, thủ tướng phân biệt, tình chấp thâm trọng, cầu xuất luân hồi, chung bất năng đắc. Nhược dĩ vô tướng trí huệ, thực chúng đức bổn, thân tâm thanh tịnh, viễn ly phân biệt, cầu sanh Tịnh

sát, thú Phật Bồ Đề, đương sanh Phật sát, vĩnh đắc giải thoát."

BÔ TÁT VÃNG SANH ĐỆ TỨ THẬP NHỊ:

Di Lặc Bồ Tát, bạch Phật ngôn: "Kim thử Sa Bà thế giới, cập chư Phật sát, Bất Thoái Bồ Tát, đương sanh Cực Lạc quốc giả, kỳ số kỷ hà?"

Phật cáo Di Lặc: Ư thử thế giới, hữu thất bá nhị thập ức Bồ Tát, dĩ tằng cúng dường, vô số chư Phật, thực chúng đức bổn, đương sanh bỉ quốc. Chư tiểu hạnh Bồ Tát, tu tập công đức, đương vãng sanh giả, bất khả xưng kế.

Bất đản ngã sát, chư Bồ Tát đẳng, vãng sanh bỉ quốc, tha phương

Phật độ, diệc phục như thị. Tùng Viễn Chiếu Phật sát, hữu thập bát câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát, sanh bỉ quốc độ. Đông Bắc phương Bảo Tạng Phật sát, hữu cửu thập ức, Bất Thoái Bồ Tát, đương sanh bỉ quốc. Tùng Vô Lượng Âm Phật sát, Quang Minh Phật sát, Long Thiên Phật sát, Thắng Lực Phật sát, Sư Tử Phật sát, Ly Trần Phật sát, Đức Thủ Phật sát, Nhân Vương Phật sát, Hoa Tràng Phật sát, Bất Thoái Bồ Tát, đương vãng sanh giả, hoặc số thập bá ức, hoặc số bá thiên ức, nãi chí vạn ức.

Kỳ đệ thập nhị, Phật danh Vô Thượng Hoa, bỉ hữu vô số, chư Bồ Tát chúng. Giai bất thoái chuyển, trí huệ dũng mãnh, dĩ tằng cúng dường, vô lượng chư Phật, cụ đại tinh tấn, phát thú Nhất Thừa. Ư thất nhật trung, tức năng nhiếp thủ, bá thiên ức kiếp. Đại sĩ sở tu, kiên cố chi pháp, tư đẳng Bồ Tát, giai đương vãng sanh.

Kỳ đệ thập tam, Phật danh viết Vô Úy, bỉ hữu thất bá cửu thập ức đại Bồ Tát chúng, chư tiểu Bồ Tát, cập tỳ kheo đẳng, bất khả xưng kế, giai đương vãng sanh. Thập phương thế giới, chư Phật danh hiệu, cập Bồ Tát chúng, đương vãng sanh giả, đản thuyết kỳ danh, cùng kiếp bất tận.

PHI THỊ TIỂU THỪA ĐỆ TỨ THẬP TAM:

Phật cáo Từ Thị: Nhữ quán bỉ chư Bồ Tát Ma Ha Tát, thiện hoạch lợi ích. Nhược hữu thiện nam tử, thiện

nữ nhân, đắc văn A Mi Đà Phật danh hiệu, năng sanh nhất niệm, hỷ ái chi tâm, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành. Đương tri thử nhân, vi đắc đại lợi, đương hoạch như thượng, sở thuyết công đức. Tâm vô hạ liệt, diệc bất cống cao, thành tựu thiện căn, tất giai tăng thượng. Đương tri thử nhân, phi thị tiểu thừa, ư ngã pháp trung, đắc danh đệ nhất đệ tử.

Thị cố cáo nhữ, Thiên Nhân thế gian, A Tu La đẳng, ưng đương ái nhạo tu tập, sanh hy hữu tâm, ư thử kinh trung, sanh đạo sư tưởng. Dục linh vô lượng chúng sanh, tốc tật an trụ, đắc bất thoái chuyển, cập dục kiến bỉ, quảng đại trang nghiêm, nhiếp thọ thù thắng Phật sát. Viên mãn công đức giả, đương khởi tinh

tấn, thính thử pháp môn. Vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất siểm ngụy chi tâm, thiết nhập đại hỏa, bất ưng nghi hối. Hà dĩ cố? Bỉ vô lượng ức, chư Bồ Tát đẳng, giai tất cầu thử, vi diệu pháp môn, tôn trọng thính văn, bất sanh vi bội. Đa hữu Bồ Tát, dục văn thử kinh, nhi bất năng đắc, thị cố nhữ đẳng, ưng cầu thử pháp.

THỌ BỒ ĐỀ KÝ ĐỆ TỨ THẬP TỨ:

Nhược ư lai thế, nãi chí chánh pháp diệt thời, đương hữu chúng sanh, thực chư thiện bổn, dĩ tằng cúng dường, vô lượng chư Phật. Do bỉ Như Lai, gia oai lực cố, năng đắc như thị, quảng đại pháp môn. Nhiếp thủ thọ

trì, đương hoạch quảng đại, Nhất Thiết Trí trí. Ư bỉ pháp trung, quảng đại thắng giải, hoạch đại hoan hỷ, quảng vị tha thuyết, thường nhạo tu hành. Chư thiện nam tử, cập thiện nữ nhân, năng ư thị pháp, nhược dĩ cầu, hiện cầu, đương cầu giả, giai hoạch thiện lợi. Nhữ đẳng ưng đương, an trụ vô nghi, chủng chư thiện bổn. Ưng thường tu tập, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết chủng loại trân bảo, thành tựu lao ngục.

A Dật Đa! Như thị đẳng loại, đại oai đức giả, năng sanh Phật pháp, quảng đại dị môn. Do ư thử pháp, bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ Tát, thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Nhược hữu chúng sanh, ư thử kinh điển, thơ tả, cúng dường, thọ

trì, đọc tụng. Ư tu du khoảnh, vị tha diễn thuyết, khuyến linh thính văn, bất sanh ưu não, nãi chí trú dạ, tư duy bỉ sát, cập Phật công đức, ư vô thượng đạo, chung bất thoái chuyển. Bỉ nhân lâm chung, giả sử Tam thiên đại thiên thế giới, mãn trung đại hỏa, diệc năng siêu quá, sanh bỉ quốc độ. Thị nhân dĩ tằng trị quá khứ Phật, thọ Bồ Đề ký, nhất thiết Như Lai, đồng sở xưng tán. Thị cố ưng đương, chuyên tâm tín thọ, trì tụng, thuyết hành.

ĐỘC LƯU THỬ KINH ĐỆ TỨ THẬP NGŨ:

Ngô kim vị chư chúng sanh, thuyết thử kinh pháp, linh kiến Vô Lượng Thọ Phật, cập kỳ quốc độ, nhất thiết sở hữu. Sở đương vi giả, giai khả cầu chi. Vô đắc dĩ ngã, diệc độ chi hậu, phục sanh nghi hoặc. Đương lai chi thế, kinh đạo diệt tận, ngã dĩ từ bi ai mẫn, đặc lưu thử kinh, chỉ trụ bá tuế. Kỳ hữu chúng sanh, trị tư kinh giả, tùy ý sở nguyện, giai khả đắc độ. Như Lai hưng thế, nan trị, nan kiến, chư Phật kinh đạo, nan đắc, nan văn, ngô thiện tri thức, văn pháp năng hành, thử diệc vi nan. Nhược văn tư kinh, tín nhạo, thọ trì, nan trung chi nan, vô quá thử nan.

Nhược hữu chúng sanh, đắc văn Phật thanh, từ tâm thanh tịnh, dũng dược hoan hỷ, y mao vi khởi, hoặc lệ xuất giả. Giai do tiền thế, tằng tác Phật đạo, cố phi phàm nhân. Nhược văn Phật hiệu, tâm trung hồ nghi, ư

Phật kinh ngữ, đô vô sở tín. Giai tùng ác đạo trung lai, túc ương vị tận, vị đương độ thoát, cố tâm hồ nghi, bất tín hướng nhĩ.

CẦN TU KIÊN TRÌ ĐỆ TỨ THẬP LỤC:

Phật cáo Di Lặc: Chư Phật Như Lai, vô thượng chi pháp, thập lực vô úy, vô ngại, vô trước, thậm thâm chi pháp, cập Ba La Mật đẳng, Bồ Tát chi pháp, phi dị khả ngộ. Năng thuyết pháp nhân, diệc nan khai thị, kiên cố thâm tín, thời diệc nan tao. Ngã kim như lý, tuyên thuyết như thị, quảng đại vi diệu pháp môn, nhất thiết chư Phật, chi sở xưng tán, phó chúc nhữ đẳng, tác đại thủ hộ. Vi chư hữu tình,

trường dạ lợi ích, mạc linh chúng sanh, luân đọa ngũ thú, bị thọ nguy khổ. Ưng cần tu hành, tùy thuận ngã giáo, đương hiếu ư Phật, thường niệm sư ân, đương linh thị pháp, cửu trụ bất diệt, đương kiên trì chi, vô đắc hủy thất, vô đắc vi vọng, tăng giảm kinh pháp. Thường niệm bất tuyệt, tất đắc đạo tiệp. Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết, Như Lai sở hành, diệc ứng tùy hành, chủng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát.

PHƯỚC HUỆ THỈ VĂN ĐỆ TỬ THẬP THẤT:

Nhĩ thời Thế Tôn, nhi thuyết tụng viết:

Nhược bất vãng tích tu phước huệ,

Ư thử chánh pháp bất năng văn, Dĩ tằng cúng dường chư Như Lai, Tắc năng hoan hỷ tín thử sự, Ác kiêu giải đãi cập tà kiến, Nan tín Như Lai vi diệu pháp, Thí như manh nhân hằng xử ám, Bất năng khai đạo ư tha lộ. Duy tằng ư Phật thực chúng thiện, Cứu thế chi hạnh phương năng tu, Văn dĩ thọ trì cập thơ tả, Đọc tụng, tán diễn, tịnh cúng dường, Như thị nhất tâm cầu Tịnh phương, Quyết định vãng sanh Cực Lạc quốc, Giả sử đại hỏa mãn tam thiên, Thừa Phật oai đức tất năng siêu. Như Lai thâm quảng trí huệ hải, Duy Phật dữ Phật nãi năng tri, Thanh Văn ức kiếp tư Phật trí, Tận kỳ thần lực mạc năng trắc,

Như Lai công đức Phật tự tri,
Duy hữu Thế Tôn năng khai thị,
Nhân thân nan đắc, Phật nan trị,
Tín huệ văn pháp nan trung nan.
Nhược chư hữu tình đương tác Phật,
Hạnh siêu Phổ Hiền đăng bỉ ngạn,
Thị cố bác văn chư trí sĩ,
Ưng tín ngã giáo như thật ngôn,
Như thị diệu pháp hạnh thính văn,
Ưng thường niệm Phật nhi sanh hỷ,
Thọ trì quảng độ sanh tử lưu,
Phật thuyết thử nhân chân thiện hữu.

VĂN KINH HOẠCH ÍCH ĐỆ TỬ THẬP BÁT_©:

Nhĩ thời Thế Tôn, thuyết thử kinh pháp, Thiên, Nhân, thế gian, hữu vạn nhị thiên na do tha ức chúng

sanh, viễn ly trần cấu, đắc Pháp nhãn tịnh. Nhị thập ức chúng sanh, đắc A Na Hàm quả. Lục thiên bát bá tỳ kheo, chư lậu dĩ tận, tâm đắc giải thoát. Tứ thập ức Bồ Tát, ư vô thượng Bồ Đề, trụ bất thoái chuyển, dĩ hoằng thệ công đức, nhi tự trang nghiêm. Nhị thập ngũ ức chúng sanh, đắc Bất Thoái Nhẫn. Tứ vạn ức na do tha bá thiên chúng sanh, ư vô thượng Bồ Đề, vị tằng phát ý, kim thỉ sơ phát. Chủng chư thiện căn, nguyện sanh Cực Lạc, kiến A Mi Đà Phật, giai đương vãng sanh, bỉ Như Lai độ. Các ư dị phương, thứ đệ thành Phật, đồng danh Diệu Âm Như Laio.

Phục hữu thập phương Phật sát, nhược hiện tại sanh, cập vị lai sanh, kiến A Mi Đà Phật giả, các hữu bát vạn câu chi na do tha nhân, đắc thọ ký pháp nhẫn, thành Vô Thượng Bồ Đề. Bỉ chư hữu tình, giai thị A Mi Đà Phật, túc nguyện nhân duyên, câu đắc vãng sanh, Cực Lạc thế giớio.

Nhĩ thời Tam thiên đại thiên thế giới, lục chủng chấn động, tịnh hiện chủng chủng, hy hữu thần biến, phóng đại quang minh, phổ chiếu thập phương. Phục hữu chư Thiên, ư hư không trung, tác diệu âm nhạc, xuất tùy hỷ thanh, nãi chí Sắc giới chư Thiên, tất giai đắc văn, thán vị tằng hữu. Vô lượng diệu hoa, phân phân nhi giángo. Tôn giả A Nan, Di Lặc Bồ Tát, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn, Thiên Long bát bộ, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẮNG GIÁC KINH o



VÃNG SANH CHÚ

Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản đắc sanh Tịnh độ đà ra ni.

Nam mô a di đa bà dạ. Đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A di rị đa tất đam bà tỳ. A di rị đa, tì ca lan để. A di rị đa, tì ca lan đa. Dà di nị. Dà dà na. Chỉ 0 đa ca lệ, sa bà ha. $_{\Delta}$ $\stackrel{\dot{}}{\circ}$ $\stackrel{\dot{}}{\circ}$ $\stackrel{\dot{}}{\circ}$ $\stackrel{\dot{}}{\circ}$ $\stackrel{\dot{}}{\circ}$ $\stackrel{\dot{}}{\circ}$ $\stackrel{\dot{}}{\circ}$ (3 lần)

137

TÁN PHẬT

```
A Mi Đà Phật thân kim sắc
             0 0 0 0 1
    0 | |
Tướng hảo quang minh vô đẳng luân
                 0 | 0 | 0 | |
Bạch hào uyến chuyển ngũ Tu Di
                0 0 0 1
Hám mục trừng thanh tứ đại hải
                  0 | 0 | 0 | 1
         0
Quang trung hóa Phật vô số ức
     0 |
                 0 0 0 0 0 1
Hóa Bồ Tát chúng diệc vô biên
    Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh
0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1
Cửu phẩm hàm linh đăng bỉ ngạn
 0 | 0 | 1
                0 |
Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới
ΔΟ ΙΙΟ ΙΙ Ο ΙΙΟΙ 👶 ΙΙ
đai từ đai bi A Mi Đà
                      Phât
  Nam Mô A Mi Đà
                 Phât ...
          Phật ...
   Mi Đà
  0 0
O
          0
```

KINH ĐẠI THÙA VÔ LƯỢNG THỌ

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát (3 lần)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

O O (3 lần)

NGUYỆN VÃNG SANH

Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung

\[\times \quad \qqq \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \quad \

HỒI HƯỚNG

Nguyện dĩ thử công đức,

Δ | | | | | | | | | | | | | | | | |

Trang nghiêm Phật Tịnh độ,

| | | | | | | | | | | | | | | | |

Thượng báo tứ trọng ân,

| | | | | | | | | | | | | | |

Hạ tế tam đồ khổ.

| | | | | | | | | | | | |

Nhược hữu kiến văn giả,

| | | | | | | | | | | | | |

Tức phát Bồ Đề tâm,

| | | | | | | | | | | | | |

Tận thử nhất báo thân,

| | | | | | | | | | | | | |

Đồng sanh Cực Lạc quốc.

| | | | | | | | | | | | | | | |

TAM QUY

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. $(1 l\hat{e})$ Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải. Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, Ö thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. Hòa nam thánh chúng. (1 lễ)



KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ

Ký Hiệu Pháp Khí:

- Mõ, Cơ, Trống, Chuông
- ⊙ Chuông (Lớn)
- Δ Nhấp chuông
- o Mõ, Cơ, Trống (4 nhịp)
- Mõ, Cơ, Trống (2 nhịp)
- Mõ, Cơ, Trống (1 nhịp)
- Tăng, Chung (2 nhịp)
- Tăng, chung (1 nhịp)
- Khánh

KINH ĐẠI THÙA VÔ LƯỢNG THỌ

Amitabha Buddhist Association of Queensland

11 Toona Place, Calamvale OLD 4116, Australia

Tel: 61-7-3273 - 1693 Fax: 61-7-3272 - 0677

Pureland Learning College Assoc. Inc.

57 West Street, Toowoomba,

QLD 4350 Australia Tel: (07) 4637 – 8765 Fax: (07) 4637 – 8764

LÀNG A MI ĐÀ

Pureland Buddhist Learning Center USA

P.O. Box 1549

6001 Crystal Creek Rd.

Lucerne Valley, Ca. 92356 U.S.A.

Tel: (760) 248-6021

Website: http://tinhtonghochoi.org

http://tinhtonghochoi.net

Tịnh Tông Học Hội – San Jose Pureland Buddhist Learning Center USA

P.O. Box 731176
San Jose Ca 95173

San Jose, Ca. 95173 U.S.A.

Website:

http://tinhtonghochoisanjose.shutterfly.com

"Wherever the Buddha's teachings have flourished, either in cities or countrysides, people would gain inconceivable benefits.

The land and people would be enveloped in peace.

The sun and moon will shine clear and bright.

Wind and rain would appear accordingly, and there will be no disasters.

Nations would be prosperous and there would be no use for soldiers or weapons.

People would abide by morality and accord with laws.

They would be courteous and humble, and everyone would be no thefts or violence.

There would be no thefts or violence.

The strong would not dominate the weak and everyone would get their fair share."

% THE BUDDHA SPEAKS OFTHE INFINITE LIFE SUTRA OF
ADORNMENT, PURITY, EQUALITY
AND ENLIGHTENMENT OF
THE MAHAYANA SCHOOL **%**

With bad advisors forever left behind, From paths of evil he departs for eternity, Soon to see the Buddha of Limitless Light And perfect Samantabhadra's Supreme Vows.

The supreme and endless blessings
of Samantabhadra's deeds,
I now universally transfer.

May every living being, drowning and adrift,
Soon return to the Pure Land of
Limitless Light!

~The Vows of Samantabhadra~

I vow that when my life approaches its end,
All obstructions will be swept away;
I will see Amitabha Buddha,
And be born in His Western Pure Land of
Ultimate Bliss and Peace.

When reborn in the Western Pure Land, I will perfect and completely fulfill Without exception these Great Vows, To delight and benefit all beings.

> ~The Vows of Samantabhadra Avatamsaka Sutra~

NAME OF SPONSOR

助印功德芳名

Document Serial No: 100388 委印文號:100388

書 名:越文:佛說大乘無量壽經(會集本)

Book Serial No.,書號: VI179

U.S.Dollars:

2,800

Pureland Buddhist Learning Center of USA

Total: U.S.Dollars 2,800; 2000 copies. 以上合計:美金 2,800 元; 恭印 2000 冊。

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue accrued from this work adorn Amitabha Buddha's Pure Land, repay the four great kindnesses above, and relieve the suffering of those on the three paths below.

May those who see or hear of these efforts generate Bodhi-mind, spend their lives devoted to the Buddha Dharma, and finally be reborn together in the Land of Ultimate Bliss.

Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA 南無阿彌陀佛

【越文:佛說大乘無量壽經(會集本)】

財團法人佛陀教育基金會 印贈

台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org Website:http://www.budaedu.org

This book is strictly for free distribution, it is not for sale.

KINH ẤN TỐNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan 2,000 copies; November 2011 VI179-9788